

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Tên chương trình: **Sư phạm Địa lý**
Trình độ đào tạo: **Đại học**
Ngành đào tạo: **Sư phạm Địa lý**
Mã ngành: **52140219**

*(Ban hành theo Quyết định số 2899/QĐ-ĐHHD ngày 25/11/2016
của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức)*

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung

Cử nhân khoa học ngành Sư phạm Địa lý sau khi tốt nghiệp có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khoẻ tốt; có các tri thức cơ bản về khoa học địa lý và giáo dục học để giảng dạy ở bậc Trung học phổ thông và Trung học cơ sở đáp ứng yêu cầu chuẩn nghề nghiệp và tiếp tục học tập nâng cao trình độ lên các bậc học cao hơn.

1.2. Mục tiêu cụ thể

1.2.1. Về kiến thức

- Vận dụng tốt kiến thức giáo dục đại cương vào việc dạy học địa lí các bậc học theo chương trình đào tạo.

- Sử dụng tốt các kiến thức cơ bản của khoa học địa lí phục vụ dạy học địa lí trong chương trình giáo dục Trung học cơ sở, Trung học phổ thông và nghiên cứu khoa học phục vụ dạy học.

- Hiểu đối tượng giáo dục và môi trường giáo dục. Vận dụng kiến thức về tâm lý học, giáo dục học và phương pháp giảng dạy bộ môn trong các hoạt động giảng dạy môn Địa lí và thành công trong nghề nghiệp;

1.2.2. Về kỹ năng

- Lập kế hoạch, tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học và giáo dục; xây dựng và quản lý hồ sơ sổ sách, làm công tác giáo viên chủ nhiệm lớp;

- Tổ chức dạy học phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của học sinh trong dạy học địa lí đáp ứng với yêu cầu của chương trình, sách giáo khoa mới.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh một cách khoa học và chính xác.

1.2.3. Thái độ

Yêu nước, yêu học sinh, yêu nghề, có ý thức trách nhiệm cao, có đạo đức tốt, có tác phong mẫu mực của người giáo viên, quan tâm tới thực trạng môi trường, tài nguyên thiên nhiên và sự phát triển kinh tế, xã hội của đất nước.

1.2.4. Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm

Đáp ứng các tiêu chuẩn nghề nghiệp dạy học địa lý ở bậc học Trung học cơ sở, Trung học phổ thông; có khả năng tự định hướng, thích nghi với nhu cầu đổi mới của môi

trường giáo dục; có năng lực tự học, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm, có sáng kiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao; có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể trong dạy học; có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động dạy học Địa lý trong phạm vi nhất định.

2. Thời gian đào tạo: 4 năm (48 tháng).

3. Khối lượng kiến thức toàn khoá: 126 tín chỉ (chưa tính các môn Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng)

4. Đối tượng tuyển sinh: Theo quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT.

5. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp: Thực hiện theo Quy chế đào tạo đại học, cao đẳng của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

6. Kiểm tra, đánh giá và thang điểm: theo Quy chế đào tạo và quy định hiện hành.

7. Nội dung chương trình:

7.1	Kiến thức giáo dục đại cương	36TC
7.1.1	Lý luận chính trị	12
7.1.2	Khoa học xã hội	8
	+ <i>Bắt buộc</i>	4
	+ <i>Tự chọn</i>	4
7.1.3	Ngoại ngữ	10
7.1.4	Toán, Tin, KHTN, Công nghệ và Môi trường	6
	+ <i>Bắt buộc</i>	4
	+ <i>Tự chọn</i>	2
7.1.5.	Giáo dục thể chất	4
7.1.6.	Giáo dục quốc phòng	165 t
7.2	Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp	90 TC
7.2.1	Kiến thức cơ sở	12
	+ <i>Bắt buộc</i>	10
	+ <i>Tự chọn</i>	2
7.2.2	Kiến thức chung của ngành	24
	+ <i>Bắt buộc</i>	20
	+ <i>Tự chọn</i>	6
7.2.3.	Kiến thức ngành	41
	+ <i>Bắt buộc</i>	35
	+ <i>Tự chọn</i>	6
7.2.4	Thực tập, thực tế, khóa luận/HP thay thế	13
	Kiến tập sư phạm	2
	Thực tập sư phạm	5
	Khoá luận tốt nghiệp/học phần thay thế	6

8. Kế hoạch giảng dạy

Số TT	Mã học phần	Tên học phần	Số ĐVHT	Loại giờ				Học ở học kỳ	Điều kiện tiên quyết	Đơn vị giảng dạy
				Lý thuyết	Bài tập, thảo luận	Thực hành	Tự học			
A	KIẾN THỨC GD ĐẠI CƯƠNG		36							
I	Lý luận chính trị		12							
1	196045	Những NLCB của Mác-Lênin 1	2	21	18		90	1	0	BM Nguyên lý
2	196046	Những NLCB của Mác-Lênin 2	3	32	26		135	2	1	BM Nguyên lý
3	198025	Đường lối CM của ĐCSVN	3	32	26		135	4	2	BM Đường lối
4	197035	Tư tưởng HCM	2	21	18		90	3	2	BM Tư tưởng-PL
5	197030	Pháp luật đại cương	2	18	12	12	90	3	0	BM Tư tưởng-PL
II	Khoa học xã hội		8							
6	121005	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2	18	20	4	90	3	0	BM VN học-du lịch
7	123240	Xã hội học đại cương	2	18	20	4	90	3	0	BM Xã hội học
	<i>Chọn 1 trong 2 học phần</i>									
8	124195	Lịch sử văn minh thế giới	2	18	20	4	90	4	0	BM Lịch sử
	124001	Đại cương lịch sử Việt Nam	2	18	20	4	90	4	0	BM Lịch sử
	<i>Chọn 1 trong 2 học phần</i>									
9	123050	Kĩ thuật soạn thảo văn bản	2	18	20	4	90	2	0	BM LLVH và PPDH Văn
	123205	Tiếng Việt thực hành	2	18	20	4	90	2	0	BM Ngôn ngữ
III	Ngoại ngữ		10							
10	133031	Tiếng Anh 1	4	36	24	24	180	1	0	BM NN KC
11	133032	Tiếng Anh 2	3	27	18	18	135	2	6	BM NN KC
12	133033	Tiếng Anh 3	3	27	18	18	135	3	7	BM NN KC
IV	Toán-Tin học-KHTN, CN và Môi trường		6							
13	173080	Tin học	2	10	0	40	90	1	0	Tin ứng dụng
14	114015	Thống kê xã hội	2	18	20	4	90	2	0	Toán ứng dụng
	<i>Chọn 1 trong 2 học phần</i>									

15	125105	Môi trường và con người	2	18	20	4	90	4	0	BM Địa Tự nhiên và MT
	125073	Giáo dục môi trường	2	18	20	4	90	4	0	BM Địa KTXH-PPDH Địa
V	Giáo dục thể chất		4TC							LLPPDH GDTC
1	191004	Giáo dục thể chất 1	2	10	0	40		1		
2		Giáo dục thể chất 2	2	0	0	60		2		
	<i>Chọn 1 trong 5 nội dung</i>									
a	191031	Bóng chuyền	2	0	0	60		2		Điện kinh- TD
b	191032	Thể dục Aerobic	2	0	0	60		2		Điện kinh- TD
c	191033	Bóng đá	2	0	0	60		2		Bóng
d	191034	Bóng rổ	2	0	0	60		2		Bóng
e	191035	Vovinam - Việt võ đạo	2	0	0	60		2		Bóng
VI	Giáo dục quốc phòng									
	GD quốc phòng		165							TT GDQP
B	KIẾN THỨC GD CHUYÊN NGHIỆP		90							
I	Kiến thức cơ sở		12							
16	181080	Tâm lý học	4	36	40	8	180	2	0	Tâm lý học
17	182005	Giáo dục học	4	36	39	9	180	3	16	Giáo dục học
18	198000	Quản lý HCNN và Quản lý GD	2	18	24		90	8	48	Giáo dục học
	<i>Chọn 1 trong 2 học phần</i>									
19	127094	Phương pháp NC Địa lí	2	18	20	4	90	5	17	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
	125125	Phương pháp NCKH	2	18	20	4	90	5	17	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
II	Kiến thức ngành									
II.1	Kiến thức chung của ngành		24							
20	125205	Địa chất đại cương	2	18	20	4	90	1	0	BM Địa-TN và MT
21	125003	Bản đồ học đại cương	2	18	20	4	90	1	18	BM Địa-TN và MT
22	125089	Địa lý tự nhiên đại cương 1 (Vũ trụ, Trái Đất, thạch quyển)	2	18	20	4	90	1	20	BM Địa-TN và MT
23	125196	Địa lý tự nhiên đại cương 2 (khí quyển, thủy quyển)	3	27	30	6	135	2	23	BM Địa-TN và MT
24	125048	Địa TN đại cương 3 (thổ nhưỡng, sinh quyển, quy luật địa lí)	2	18	20	4	90	3	24	BM Địa-TN và MT
25	125267	Địa lý kinh tế - xã hội đại cương 1	3	27	30	6	135	5	18	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa

26	125269	Địa lý kinh tế - xã hội đại cương 2	3	27	30	6	135	6	26	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
<i>Chọn 1 trong 2 học phần</i>										
27	125045	Hệ thống thông tin địa lí.	3	10	50	20	135	4	19	BM Địa-TN và MT
	125045	Ứng dụng GIS trong thành lập Bản đồ giáo khoa	3	10	50	20	135	4	20	BM Địa-TN và MT
<i>Chọn 1 trong 2 học phần</i>										
28	128111	Giáo dục tài nguyên và môi trường biển, hải đảo Việt Nam	2	18	20	4	90	8	25	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
	125082	Địa lí Biển Đông	2	18	20	4	90	8	30	BM Địa-TN và MT
<i>Chọn 1 trong 2 học phần</i>										
29	128112	Giáo dục biến đổi khí hậu	2	18	20	4	90	7	24	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
	125145	Tai biến môi trường	2	18	20	4	90	7	24	BM Địa-TN và MT
II.2	Kiến thức ngành		41							
30	125067	Địa lý tự nhiên Việt Nam 1	3	27	30	6	135	4	24	BM Địa-TN và MT
31	125047	Địa lý tự nhiên Việt Nam 2	2	18	20	4	90	5	30	BM Địa-TN và MT
32	125268	Thực địa Địa chất-Bản đồ	2	5		50	90	4	21	BM Địa-TN và MT
33	125069	Địa lý kinh tế - xã hội Việt Nam 1	2	18	20	4	90	6	31	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
34	125064	Địa lý kinh tế - xã hội Việt Nam 2	3	27	30	6	135	6	33	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
35	125084	Địa lý kinh tế - xã hội Việt Nam 3	2	18	20	4	90	7	34	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
36	125101	Địa lí tự nhiên các lục địa 1	2	18	20	4	90	5	25	BM Địa-TN và MT
37	125102	Địa lí tự nhiên các lục địa 2	2	18	20	4	90	6	36	BM Địa-TN và MT
38	128104	Địa lí kinh tế - xã hội thế giới 1 (các nước châu Phi, châu Mỹ)	3	27	30	6	135	5	37	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
39	128105	Địa lí kinh tế - xã hội thế giới 2 (Các nước Châu Âu, châu Đại dương)	2	18	20	4	90	6	38	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa

40	128106	Địa lí kinh tế - xã hội thế giới 3 (các nước châu Á)	3	27	30	6	135	7	39	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
41	125401	Lý luận dạy học địa lý	2	18	20	4	90	5	0	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
42	125078	Phương pháp GD địa lý ở trường THCS	2	10	30	10	190	6	42	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
43	125046	Phương pháp GD địa lý ở trường THPT	3	15	45	15	135	7	43	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
<i>Chọn 1 trong 2 học phần</i>										
44	125049	Thực địa Địa lí kinh tế-XH Việt Nam	2	5		50	90	7	34	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
	125049	Thực địa Địa lí kinh tế-XH Việt Nam và một số nước Đông Nam Á	2	5		50	90	7	34	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
<i>Chọn 1 trong 2 học phần</i>										
45	125104	Khảo sát địa lí tự nhiên các huyện miền núi Thanh Hóa	2	5		50	90	5	30	BM Địa-TN và MT
	125198	Thực địa Địa lí tự nhiên tổng hợp	2	5		50	90	5	30	BM Địa-TN và MT
<i>Chọn 1 trong 2 học phần</i>										
46	125080	Thiết kế bài giảng địa lí bằng các thiết bị dạy học hiện đại	2	5	30	20	90	6	41	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
	128107	Xây dựng và sử dụng câu hỏi trắc nghiệm khách quan trong dạy học địa lí phổ thông.	2	5	30	20	90	6	41	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
<i>Chọn 1 trong 2 học phần</i>										
47	125074	Nghiên cứu và giảng dạy địa lí địa phương	2	18	20	4	90	7	30	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
	128108	Địa lí du lịch Việt Nam	2	18	20	4	90	7	30	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
III.3	Thực tập, Khoá luận TN		7							
48	132005	Kiến tập sư phạm	2			60	90	5	17	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
49	125072	Thực tập sư phạm	5			150	225	8	44	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
50	Khoá luận TN/ học phần thay thế		6							
<i>Chọn 2 trong 3 học phần</i>										
	128110	Một số vấn đề về địa lý đại cương và địa lý Việt Nam	3	27	30	6	135	8	44	- BM Địa-TN và MT - BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
	125310	Xây dựng các loại biểu đồ, bản đồ và phân tích số liệu thống kê địa lí	3	27	30	6	135	8	44	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa

128109	Áp dụng các phương pháp dạy học phát triển năng lực trong môn Địa lý ở trường phổ thông	3	27	30	6	135	8	44	BM Địa-KT, XH và PPDH Địa
	Tổng	126							

9. Mô tả nội dung học phần

9.1. Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lê nin (P1)/The basic principles of Maxism (P1) 2 TC(21- 18- 0)

- Điều kiện tiên quyết: Không
- Nội dung học phần: Đối tượng, mục đích, yêu cầu, phương pháp học tập, nghiên cứu môn học; quan điểm duy vật biện chứng về thế giới; những nguyên lý, quy luật của sự vận động và phát triển của thế giới (tự nhiên xã hội và tư duy); lý luận nhận thức; cấu trúc của xã hội, những quy luật cơ bản của sự vận động và phát triển của xã hội, các hiện tượng của xã hội, cấu trúc của đời sống xã hội, bản chất và vai trò của con người.
- Năng lực đạt được: Sinh viên nhận thức và cải tạo thế giới một cách đúng đắn; biết vận dụng nguyên lý, quy luật để giải quyết những vấn đề thực tiễn của bản thân một cách hiệu quả.

9.2. Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lê nin (P2)/The basic principles of Maxism (P2) 3 TC(32- 26- 0)

- Điều kiện tiên quyết: Những Nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin 1
- Nội dung học phần: Lý luận về hàng hóa và tiền tệ, quy luật kinh tế của nền sản xuất hàng hóa; các quá trình, các quy luật kinh tế chi phối sự ra đời, phát triển và suy tàn của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa; sự phát triển của phương thức sản xuất mới – phương thức sản xuất cộng sản chủ nghĩa; lý luận về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và cách mạng XHCN, những vấn đề có tính quy luật trong tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa.
- Năng lực đạt được: Sinh viên hiểu được bản chất của các hiện tượng, quá trình kinh tế, các quy luật kinh tế chi phối nền kinh tế hàng hóa; hiểu được bản chất quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa là bóc lột giá trị thặng dư, các quy luật kinh tế của nền kinh tế tư bản chủ nghĩa; có được phương pháp luận khoa học để giải quyết được các vấn đề kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội đặt ra trong đời sống xã hội.

9.3. Đường lối cách mạng của Đảng CSVN/Vietnamese revolution policy

3 TC(32- 26- 0)

- Điều kiện tiên quyết: Những Nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin 1
- Nội dung học phần: Những kiến thức cơ bản về sự ra đời của ĐCSVN, đường lối chủ trương của Đảng trong hai cuộc cách mạng, CMDTDCND và CMXHCN, đặc biệt là đường lối của ĐCSVN trong thời kỳ đổi mới đất nước.
- Năng lực đạt được: Sinh viên nhận thức đầy đủ, sâu sắc quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng trên tất cả các lĩnh vực: kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội; SV có cơ sở để vận dụng kiến thức chuyên ngành giải quyết một cách chủ động, tích cực những vấn đề do thực tiễn đặt ra; bồi dưỡng niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng và phấn đấu theo mục tiêu lý tưởng của Đảng đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp CNH, HĐH đất nước.

9.4. Tư tưởng Hồ Chí Minh/HoChiMinh's ideology

2 TC(21- 18- 0)

- Điều kiện tiên quyết: Những Nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin 1

- Nội dung học phần: Khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh, bản chất, đặc điểm, đối tượng và ý nghĩa của việc nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh; quá trình hình thành, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; các nội dung chủ yếu của tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc và cách mạng giải phóng dân tộc; về CNXH và con đường quá độ lên CNXH ở Việt Nam; về Đảng Cộng sản VN; Về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế; về dân chủ và xây dựng nhà nước của dân, do dân và vì dân; về văn hóa, đạo đức và xây dựng con người mới.

- Năng lực đạt được: Sinh viên nâng cao tư duy lý luận, phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, năng lực tổ chức hoạt động thực tiễn; biết vận dụng kiến thức đã học để lý giải, đánh giá đúng đắn các hiện tượng xã hội và các vấn đề đặt ra trong cuộc sống; vận dụng được lý luận vào thực tiễn để rèn luyện và hoàn thiện bản thân theo phong cách Hồ Chí Minh.

9.5. Pháp luật đại cương/Basic law

2 TC(18-12-12)

- Điều kiện tiên quyết: Những Nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin 1

- Nội dung học phần: Những vấn đề cơ bản, chung nhất về nhà nước và pháp luật, nhà nước và pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; những nội dung về pháp luật chuyên ngành bao gồm: Luật hiến pháp, luật hành chính, Luật phòng chống tham nhũng, Luật hình sự, Luật dân sự, Luật hôn nhân và gia đình, Luật lao động.

- Năng lực đạt được: Sinh viên vận dụng được kiến thức đã học vào việc xử lý các vấn đề liên quan đến pháp luật tại nơi làm việc và trong cộng đồng dân cư; biết phân biệt tính hợp pháp, không hợp pháp của các hành vi biểu hiện trong đời sống hàng ngày; có khả năng tổ chức các hoạt động góp phần thực hiện kỷ luật học đường, kỷ cương xã hội.

9.6. Tiếng Anh 1/ English 1

4TC (36 - 24 - 24)

- Điều kiện tiên quyết: Không

- Nội dung học phần: Ngữ âm, ngữ pháp, từ vựng và các kỹ năng ngôn ngữ cơ bản.

- Năng lực đạt được: Sinh viên đạt năng lực bậc 2.2 theo KNLNNVN; hiểu được các câu và cấu trúc được sử dụng thường xuyên liên quan đến nhu cầu giao tiếp với những chủ đề đơn giản, quen thuộc hằng ngày (như thông tin về gia đình, bản thân, hỏi đường, việc làm ...); có thể mô tả đơn giản về bản thân, môi trường xung quanh và những vấn đề thuộc nhu cầu thiết yếu; có khả năng tự học, xây dựng kế hoạch và làm việc nhóm; biết khai thác thông tin trên Internet để phục vụ công việc học tập.

9.7. Tiếng Anh 2/ English 2

3TC (27 - 18 - 18)

- Điều kiện tiên quyết: Sinh viên phải đạt điểm D trở lên của học phần tiếng Anh 1

- Nội dung học phần: Ôn luyện và phát triển kiến thức ngữ âm, ngữ pháp, từ vựng và các kỹ năng ngôn ngữ.

- Năng lực đạt được: Sinh viên đạt năng lực bậc 3.1 theo KNLNNVN; hiểu được các ý chính của một đoạn văn hay bài phát biểu chuẩn mực, rõ ràng về các chủ đề quen thuộc; có thể xử lý một số tình huống xảy ra khi đến khu vực có sử dụng ngôn ngữ đó; viết được đoạn văn đơn giản với các chủ đề quen thuộc hoặc cá nhân quan tâm; khả năng tổ chức và tham gia các hoạt động nhóm; thực hiện các bài thuyết trình đơn giản; khả năng xây dựng kế hoạch, khai thác và sử dụng hiệu quả thông tin trên Internet cho học tập.

9.8. Tiếng Anh 3/ English 3

3TC (27 - 18 - 18)

- Điều kiện tiên quyết: Sinh viên phải đạt điểm D trở lên của học phần tiếng Anh 2

- Nội dung học phần: Củng cố và nâng cao kiến thức về ngữ âm, ngữ pháp, từ vựng cùng các kỹ năng ngôn ngữ.

- Năng lực đạt được: Sinh viên đạt năng lực bậc 3.2 theo KNLNNVN; Có khả năng hiểu được các ý chính của một đoạn văn hoặc bài phát biểu chuẩn mực, rõ ràng về các chủ đề quen thuộc; có thể xử lý hầu hết các tình huống xảy ra khi đến khu vực có sử dụng ngôn ngữ đó; có thể viết đoạn văn mô tả được những kinh nghiệm, sự kiện. Có khả năng xây dựng được kế hoạch tự học và làm việc nhóm tốt hơn; thực hiện các bài thuyết trình đơn giản rõ ràng và chuẩn mực hơn; độc lập và sáng tạo trong tư duy.

*** Giáo dục thể chất 1/Physical education 1**

2 TC (10-0-40)

- Điều kiện tiên quyết: Không

- Nội dung học phần: Giáo dục thể chất trong trường đại học; lịch sử hình thành và phát triển, lợi ích, tác dụng, một số điều luật cơ bản, phương pháp tập luyện và tổ chức tập luyện thi đấu, hoạt động ngoại khóa môn bóng chuyền, Thể dục Aerobic, Bóng đá, Bóng rổ, Vovinam - Việt võ đạo, chạy cự ly ngắn và nhảy xa ưỡn thân; bài tập thể dục tay không 9 động tác.

- Năng lực đạt được: Sinh viên thành thạo các kỹ thuật cơ bản của bài tập thể dục tay không 9 động tác, chạy cự ly ngắn và môn nhảy xa ưỡn thân; tự rèn luyện nâng cao thể chất; có khả năng tổ chức thi đấu, làm trọng tài của các môn chạy cự ly ngắn và môn nhảy xa ưỡn thân ở các giải phong trào.....

*** Giáo dục thể chất 2**

2 TC (0; 0; 60)

Chọn 1 trong 5 nội dung:

a) Bóng chuyền

- Điều kiện tiên quyết: GDTC1

- Nội dung học phần: Các kỹ thuật cơ bản môn bóng chuyền (tư thế chuẩn bị, các kỹ thuật di chuyển, chuyền bóng thấp tay trước mặt, phát bóng cao tay và thấp tay trước mặt)

Năng lực đạt được: Sinh viên thành thạo các kỹ thuật cơ bản của môn bóng chuyền (Tư thế chuẩn bị, các kỹ thuật di chuyển, chuyền bóng thấp tay trước mặt, phát bóng cao tay trước mặt); có khả năng tổ chức thi đấu, làm trọng tài môn bóng chuyền ở các giải phong trào.

b) Aerobic Dansports

- Điều kiện tiên quyết: GDTC1

- Nội dung học phần: Các tư thế cơ bản của tay, các bước cơ bản của chân, nhóm độ khó, thấp, đội hình trong kết cấu một bài Aerobic Dansports, bài liên kết Aerobic Dansports không có nhạc.

Năng lực đạt được: Sinh viên thành thạo các tư thế cơ bản của tay, các bước cơ bản của chân, nhóm độ khó, thấp, đội hình trong kết cấu một bài Aerobic Dansports, bài liên kết Aerobic Dansports không có nhạc và có nhạc; tự rèn luyện nâng cao thể chất.

c) Bóng đá

- Điều kiện tiên quyết: GDTC1

- Nội dung học phần: Các bài tập chiến thuật tấn công, phòng thủ trong thi đấu Bóng đá, luật bóng đá (sân 11 người, 7 người, 5 người). Phương pháp tổ chức tập luyện, thi đấu và trọng tài

- Năng lực đạt được: Sinh viên thành thạo các kỹ thuật cơ bản của môn bóng đá (đá bóng bằng lòng bàn chân, mu trong, mu ngoài, mu chính diện, mu lai má..); Tổ chức tập luyện, hình thức tập luyện, các bài tập chiến thuật áp dụng vào tập luyện và thi đấu; có khả năng tổ chức thi đấu, làm trọng tài giải bóng đá phong trào.

d) Bóng rổ

- Điều kiện tiên quyết: GDTC1

- Nội dung học phần: Các kỹ thuật cơ bản môn bóng rổ (các kỹ thuật di chuyển, kỹ thuật dẫn bóng, chuyền bóng bằng 1 tay, 2 tay). Các kỹ thuật tại chỗ ném rổ tựa bằng 1 tay trên cao, kỹ thuật di chuyển 2 bước bật nhảy ném rổ bằng 1 tay trên cao; kỹ thuật móc xuôi, móc ngược trong bóng rổ.

- Năng lực đạt được: Sinh viên thành thạo các kỹ thuật cơ bản của môn bóng rổ; kỹ thuật dẫn bóng nhanh bằng 1 tay, 2 tay; kỹ thuật tại chỗ ném rổ bằng 1 tay trên cao; kỹ thuật di chuyển 2 bước bật nhảy ném rổ tựa bằng 1 tay trên cao; có khả năng tổ chức thi đấu, làm trọng tài giải bóng rổ phong trào.

e) Võ Vovinam

- *Điều kiện tiên quyết:* GDTC1

- Nội dung học phần: Các đòn đâm và đòn đá, các bài tập thể lực trong Vovinam, từ đó tập luyện về quyền pháp (long hổ quyền); Các nguyên lý cơ bản, nguyên lý kỹ thuật; phương pháp giảng dạy; phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài của môn vovinam.

- Năng lực đạt được: Sinh viên thành thạo các kỹ thuật cơ bản của môn võ Vovinam (tư thế chuẩn bị, các kỹ thuật động tác cơ bản về trung bình tấn; chào mã tấn; đỉnh tấn và hạc tấn cũng như các đòn đâm và đòn đá; quyền pháp; các bài tập thể lực trong Vovinam); có khả năng tổ chức thi đấu, làm trọng tài giải Vovinam phong trào.

*** Giáo dục Quốc phòng/Military education**

a) Đường lối quân sự của Đảng,

3 ĐVHT

- *Điều kiện tiên quyết:* Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam

- Nội dung học phần: Quan điểm Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc; Xây dựng nền quốc phòng, an ninh nhân dân; Chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc; Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân; Kết hợp kinh tế - xã hội với quốc phòng - an ninh; Nghệ thuật quân sự Việt Nam.

- Năng lực đạt được: Sinh viên phân tích được nguồn gốc, bản chất chiến tranh, tính tất yếu và mục tiêu bảo vệ Tổ quốc, nhận thức đúng quan điểm của Đảng về xây dựng nền quốc phòng, an ninh, chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, kết hợp kinh tế xã hội với quốc phòng - an ninh; vận dụng nghệ thuật quân sự trong bảo vệ Tổ quốc.

b) Công tác quốc phòng, an ninh

3 ĐVHT

- *Điều kiện tiên quyết:* Không

- Nội dung học phần: Phòng chống "diễn biến hòa bình"; xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên; xây dựng và bảo vệ chủ quyền quốc gia; một số nội dung về dân tộc, tôn giáo và phòng chống dịch lợi dụng vấn đề dân tộc và tôn giáo; bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội.

- Năng lực đạt được: Sinh viên nhận thức được âm mưu, thủ đoạn và tham gia đấu tranh, phòng chống "diễn biến hòa bình"; vận dụng kiến thức tham gia xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bảo vệ an ninh và giữ gìn trật tự xã hội; bảo vệ chủ quyền lãnh thổ Việt Nam.

c) Quân sự chung và chiến thuật, kỹ thuật bắn súng tiểu liên AK (CKC)

2 ĐVHT

- *Điều kiện tiên quyết:* Không

- Nội dung học phần: Điều lệnh đội ngũ và ba môn quân sự phối hợp; bản đồ quân sự; một số loại vũ khí bộ binh; Thuốc nổ; Phòng chống vũ khí hủy diệt lớn; Cấp cứu ban đầu vết thương chiến tranh; Tùng người trong chiến đấu tiên công và phòng ngự, các tư thế vận động trong chiến đấu; tính năng, tác dụng và kỹ thuật bắn súng AK (CKC) với mục tiêu cố định ban ngày.

- Năng lực đạt được: Sinh viên thực hiện được các bước, động tác đội ngũ đơn vị; sử dụng được một số loại phương tiện, vũ khí, bản đồ địa hình; vận dụng kiến thức chiến thuật bộ binh; biết phòng, tránh vũ khí hủy diệt lớn; thành thạo kỹ thuật băng bó, chuyển thương; biết bản mục tiêu cố định ban ngày bằng súng tiêu liên AK.

9.9. Cơ sở văn hóa Việt Nam/VietNameese Culture Base 2TC (18-20-4)

- *Điều kiện tiên quyết*: Không

- Nội dung học phần: Một số khái niệm về văn hoá, các thành tố của văn hóa Việt Nam, bản sắc văn hóa Việt Nam và những tri thức liên quan đến văn hoá Việt Nam; nhận diện các vùng văn hóa Việt Nam; tiến trình văn hoá Việt Nam từ cội nguồn cho đến hiện đại và các giá trị văn hoá truyền thống của dân tộc Việt Nam.

- Năng lực đạt được: Sinh viên trình bày, giảng giải được những thành tố cơ bản của văn hóa; nhận diện, phân tích, đánh giá những hiện tượng văn hóa Việt Nam, những đặc trưng truyền thống văn hóa dân tộc; vận dụng để phân tích, giải thích các hiện tượng văn hóa trong đời sống hiện nay, nhận thức bản lĩnh của dân tộc, tin tưởng vào sự phát triển, sự trường tồn của văn hoá dân tộc.

9.10. Xã hội học đại cương/General sociology 2TC(18-20-4)

- *Điều kiện tiên quyết*: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 2

- Nội dung học phần: Đối tượng, chức năng, lịch sử hình thành và phát triển của xã hội học, một số khái niệm, phương pháp nghiên cứu cơ bản của xã hội học, mối quan hệ của xã hội học với các ngành khoa học khác.

- Năng lực đạt được: Sinh viên nhận biết được các quy luật của sự nảy sinh, biến đổi và phát triển của các sự kiện, hiện tượng xã hội, hành vi con người trong mối quan hệ với xã hội; giải thích được một số lĩnh vực xã hội học: xã hội học đô thị và nông thôn, xã hội học hôn nhân và gia đình, xã hội học truyền thống, xã hội học văn hóa...

9.11. Chọn 1 trong 2 học phần sau:

a) Lịch sử văn minh thế giới/ World civilization History 2TC(18-20-4)

- *Điều kiện tiên quyết*: Không

- Nội dung học phần: Nền văn minh cổ, trung đại ở phương Đông (Ai Cập, Lưỡng Hà, Ấn Độ, Trung Hoa, Đông Nam Á), phương Tây (Hi Lạp, La Mã, các nước Tây Âu) và nền văn minh công nghiệp thời cận, hiện đại.

- Năng lực đạt được: Sinh viên có thái độ trân trọng, giữ gìn những thành tựu và di sản vô giá của văn minh nhân loại; có quan điểm khoa học và nhân văn trong đánh giá những giá trị của các nền văn minh này.

b) Đại cương lịch sử Việt Nam/ Vietnam General History

2TC(18-20-4)

- *Điều kiện tiên quyết*: Không

- Nội dung học phần: Khái quát lịch sử Việt Nam thời đại nguyên thủy, thời đại dựng nước, thời đại giữ nước; các cuộc kháng chiến chống xâm lăng của thực dân Pháp (1858-1884) và phong trào giải phóng dân tộc từ 1885 – 1945, các cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, chống Mỹ (1946 – 1975) thống nhất đất nước.

- Năng lực đạt được: Sinh viên có quan điểm đúng đắn trong việc phân tích, tổng hợp, phê phán một số vấn đề lịch sử; vận dụng kiến thức lịch sử đất nước để lý giải, đánh giá đúng đắn các hiện tượng xã hội, một số vấn đề địa lí các vùng lãnh thổ, biển, hải đảo Việt Nam.

9.12. Chọn 1 trong 2 học phần sau:

a) Kỹ thuật soạn thảo văn bản/The technology of compiling style

2TC(18-20-4)

- Điều kiện tiên quyết: Không

- Nội dung học phần: Khái niệm về văn bản, thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản, bản sao văn bản, phong cách ngôn ngữ hành chính – công vụ, kỹ thuật sử dụng tiếng Việt trong văn bản hành chính – công vụ, quy trình soạn thảo và ban hành các loại văn bản hành chính thông dụng như quyết định, báo cáo, công văn, tờ trình, biên bản và hợp đồng,...

- Năng lực đạt được: Sinh viên có năng lực soạn thảo, hướng dẫn soạn thảo các loại văn bản thông dụng trong hoạt động xã hội đồng thời có năng lực đánh giá các loại văn bản theo quy định của pháp luật hiện hành. Người học có năng lực đánh giá được tầm quan trọng của việc soạn thảo và ban hành văn bản.

b) Tiếng Việt thực hành/ Vietnamese practice

2TC(18-20-4)

- Điều kiện tiên quyết: không

- Nội dung học phần: Rèn luyện kỹ năng tạo lập và tiếp nhận văn bản, Rèn luyện kỹ năng đặt câu, Rèn luyện kỹ năng dùng từ, Rèn luyện kỹ năng chính tả.

- Năng lực đạt được: Sinh viên có các kỹ năng sử dụng tiếng Việt chủ yếu là hai kỹ năng cơ bản viết và nói; thực hành giải bài tập rèn luyện các kỹ năng sử dụng tiếng Việt nâng cao năng lực sử dụng tiếng Việt cho người học. Rèn luyện các kỹ năng sử dụng tiếng Việt như kỹ năng tiếp nhận và tạo lập văn bản, kỹ năng đặt câu, dùng từ và kỹ năng về chính tả; giúp người học phát triển tư duy khoa học độc lập, tự học, tự nghiên cứu.

9.13. Tin học/Informatics

2TC (10-0-40)

- Điều kiện tiên quyết: Không

- Nội dung học phần: Kiến thức cơ bản về khai thác và sử dụng máy tính: tổng quan về tin học, máy tính, hệ điều hành Windows, mạng máy tính, Internet, các phần mềm soạn thảo văn bản, xử lý bảng tính và trình chiếu.

- Năng lực đạt được: Sinh viên sử dụng máy tính đúng cách, tổ chức dữ liệu trên máy tính một cách khoa học, có hệ thống; khai thác các tài nguyên trong máy tính và trên mạng Internet một cách an toàn, hiệu quả; sử dụng thành thạo các phần mềm soạn thảo văn bản, xử lý bảng tính, trình chiếu, dịch vụ Email để phục vụ việc học tập, nghiên cứu và làm việc.

9.14. Thống kê xã hội/Social Statistics

2TC(18-20-4)

- Điều kiện tiên quyết: Không

- Nội dung học phần: khái niệm cơ bản về thống kê, điều tra thống kê, độ tin cậy của một cuộc điều tra thống kê, cách so sánh độ tương hợp của các kết quả thống kê, sự tương quan giữa những yếu tố cùng ảnh hưởng tới cùng một sự kiện, cách kiểm tra những giả thuyết thống kê trong nghiên cứu khoa học...

- Năng lực đạt được: vận dụng được phương pháp thống kê, phương pháp toán trong xử lý các số liệu thống kê, sử dụng Excel phục vụ nghiên cứu, dạy học địa lí.

9.15. Chọn 1 trong 2 học phần sau:

a) Môi trường và con người/Environment and human

2TC(18-20-4)

- Điều kiện tiên quyết: Không

- Nội dung học phần: Khái niệm môi trường, đối tượng, nhiệm vụ phương pháp nghiên cứu khoa học môi trường; Các nguyên lý cơ bản của sinh thái học và khoa học môi trường; Dân số và sự phát triển dân số; Nhu cầu và các hoạt động thoả mãn nhu cầu của con người; Tài nguyên thiên nhiên, ô nhiễm môi trường và bảo vệ môi trường; Phương hướng và chương trình hành động bảo vệ môi trường trên thế giới và Việt Nam

- Năng lực đạt được: Sinh viên có năng lực phân tích, tổng hợp được các thành phần của môi trường qua sơ đồ; kỹ năng sử dụng bản đồ chuyên đề về một số môi trường trên Trái Đất; rèn luyện các kỹ năng tuyên truyền giáo dục môi trường trong cộng đồng.

b) Giáo dục môi trường/Environmental education 2TC(18-20-4)

- Điều kiện tiên quyết: Không

- Nội dung học phần: Khái niệm môi trường, đối tượng, nhiệm vụ phương pháp nghiên cứu khoa học môi trường; các nguyên lý cơ bản của sinh thái học và khoa học môi trường; Dân số và sự phát triển dân số; các môi trường trên Trái Đất; tài nguyên thiên nhiên, ô nhiễm môi trường và bảo vệ môi trường; giáo dục môi trường trong nhà trường phổ thông Việt Nam

- Năng lực đạt được: có năng lực phân tích, tổng hợp các thành phần của môi trường qua sơ đồ; kỹ năng sử dụng bản đồ chuyên đề về một số môi trường trên Trái Đất; rèn luyện các kỹ năng tuyên truyền giáo dục và giảng dạy môi trường trong nhà trường và cộng đồng.

9.16. Tâm lý học/ psychology 4TC (36-40-8)

- Điều kiện tiên quyết: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lê nin 1

- Nội dung học phần: Bản chất, chức năng của Tâm lý người; sự hình thành và phát triển tâm lý ý thức; hoạt động nhận thức (nhận thức cảm tính, nhận thức lý tính); Nhân cách và sự phát triển nhân cách; lý luận về sự phát triển trẻ em; Tâm lý học lứa tuổi học sinh THCS và THPT ; hoạt động dạy học; hành vi đạo đức; nhân cách của người thầy giáo...

- Năng lực đạt được: Sinh viên nhận diện được các đặc điểm tâm lý con người nói chung và đặc điểm tâm lý học sinh THCS và THPT nói riêng; giải quyết được các tình huống nảy sinh trong hoạt động sư phạm, hình thành các phẩm chất và năng lực của người giáo viên trong tương lai...

9.17. Giáo dục học /pedagogy 4TC (36-31-9)

- Điều kiện tiên quyết: Tâm lý học đại cương

- Nội dung học phần: Đối tượng, nhiệm vụ, các khái niệm cơ bản và hệ thống các phương pháp nghiên cứu giáo dục học; vai trò của yếu tố di truyền, môi trường, giáo dục trong sự hình thành và phát triển nhân cách, các nhiệm vụ giáo dục ở nhà trường phổ thông; những vấn đề cơ bản của lý luận dạy học, giáo dục và chức năng nhiệm vụ của người giáo viên chủ nhiệm lớp .

- Năng lực đạt được: Sinh viên phân tích, tổng hợp được những tri thức về giáo dục học; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ giáo dục ở nhà trường; vận dụng được kiến thức giáo dục học trong công tác dạy học và giáo dục ở trường phổ thông.

9.18. Quản lý hành chính Nhà nước và Quản lý ngành giáo dục và đào tạo/ Administrative management and state management sector education and training

2TC(18-20-4)

- Điều kiện tiên quyết: Không

- Nội dung học phần: Hệ thống lý luận cơ bản về tổ chức và hoạt động của Nhà nước; Đường lối, quan điểm của Đảng và Nhà nước về Giáo dục và đào tạo từ năm 2011

đến năm 2020, Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2011- 2020; Luật công chức; Luật giáo dục; Điều lệ trường THCS & THPT theo quy định của Bộ Giáo dục & đào tạo đối với bậc học; Thực tiễn giáo dục ở địa phương về nhu cầu phát triển giáo dục & đào tạo trong giai đoạn hiện nay.

- Năng lực đạt được: Sinh viên thực hiện đúng các điều luật, điều lệ giáo dục phổ thông; điều hành, điều chỉnh các hoạt động của bản thân phù hợp các điều luật, điều lệ này ; đánh giá các hoạt động giáo dục theo đúng định hướng chiến lược GD của Đảng để thực hiện mục tiêu giáo dục nước nhà.

9.19. Chọn 1 trong 2 học phần sau:

a) Phương pháp nghiên cứu địa lí/ The methods of reseaching geography

2TC(18-20-4)

- *Điều kiện tiên quyết:* Không

- Nội dung học phần: Những vấn đề chung về nghiên cứu khoa học địa lí, các phương pháp nghiên cứu khoa học địa lí; xây dựng kế hoạch nghiên cứu, đề cương nghiên cứu cho đề tài khoa học địa lí; hướng dẫn viết các chương mục hoàn chỉnh cho đề tài, báo cáo, bài báo khoa học địa lí, cách trình bày đề tài, báo cáo.

- Năng lực đạt được: Sinh viên lựa chọn được đề tài địa lí phù hợp với khả năng nghiên cứu, xây dựng đề cương, thuyết minh nghiên cứu cho một đề tài khoa học địa lí, sử dụng các quan điểm , phương pháp nghiên cứu phù hợp, có kỹ năng tổ chức thành công việc thực hiện nghiên cứu đề tài khoa học địa lí, viết được đề cương bài báo chuyên ngành về khoa học Địa lí và có kỹ năng trình bày bài viết trong hội nghị, hội thảo khoa học.

b) Phương pháp nghiên cứu khoa học/The methods of reseaching science

2TC(18-20-4)

- *Điều kiện tiên quyết:* Không

- Nội dung học phần: Những vấn đề chung về khoa học và nghiên cứu khoa học, các phương pháp nghiên cứu khoa học; xây dựng kế hoạch nghiên cứu, đề cương nghiên cứu cho đề tài khoa học; hướng dẫn viết hoàn chỉnh các đề mục đề tài, báo cáo khoa học, bài báo khoa học, cách trình bày đề tài, báo cáo khoa học.

- Năng lực đạt được: Sinh viên lựa chọn được đề tài khoa học phù hợp với khả năng nghiên cứu, xây dựng đề cương, thuyết minh nghiên cứu cho một đề tài khoa học, sử dụng các quan điểm , phương pháp nghiên cứu phù hợp, có kỹ năng tổ chức thành công việc thực hiện nghiên cứu đề tài khoa học, viết được đề cương bài báo chuyên ngành và có kỹ năng trình bày bài viết trong hội nghị, hội thảo khoa học.

9.20. Địa chất đại cương/Fundamental Geology

2TC(18-20-4)

- *Điều kiện tiên quyết:* Không

- Nội dung học phần: Đối tượng, nhiệm vụ, các phương pháp nghiên cứu địa chất học; cấu tạo và các tính chất vật lý, hóa học của Trái Đất; đại cương về khoáng vật và đá; các quá trình địa chất (các quá trình địa chất nội lực và các quá trình địa chất ngoại lực); các thuyết địa kiến tạo.

- Năng lực đạt được: Sinh viên đọc được bản đồ địa chất phục vụ dạy học, nhận biết các loại đá chính: trầm tích, mắc ma, biến chất, nhận biết các quá trình địa chất (các quá trình địa chất nội lực và các quá trình địa chất ngoại lực) trên thực địa.

9.21. Bản đồ học đại cương/Cartography

2TC(18-20-4)

- *Điều kiện tiên quyết:* Không

- Nội dung học phần: Khái niệm, cơ sở toán học của bản đồ địa lý, ngôn ngữ bản đồ, tổng quát hóa bản đồ địa lý; những đặc trưng của bản đồ địa lý trong nhà trường, các phương pháp thành lập và sử dụng bản đồ giáo khoa.

- Năng lực đạt được: Sinh viên phân biệt các dạng lưới chiếu hình bản đồ, phương pháp biểu hiện bản đồ, sử dụng bản đồ để xác định, so sánh, phân tích định tính và định lượng một số đặc điểm địa lý trên bản đồ (địa hình, sông ngòi, khí hậu, phân bố sản xuất các ngành, trung tâm kinh tế...)

9.22. Địa lý tự nhiên đại cương 1/Fundamental Physical Geography 1

2TC(18-20-4)

- *Điều kiện tiên quyết*: Bản đồ đại cương

- Nội dung học phần: Cấu tạo, hình dạng, kích thước Trái Đất và những hệ quả của nó; vận động của Trái Đất và các hệ quả địa lý; những kiến thức cơ bản về thạch quyển; địa hình bề mặt Trái Đất (địa hình lục địa, địa hình dưới đáy biển và đại dương).

- Năng lực đạt được: Sinh viên xác định được vị trí, hình dạng, kích thước, chuyển động của Trái Đất, cấu tạo của Trái Đất; nhận biết đặc điểm các dạng địa hình cơ bản; xác lập mối quan hệ giữa vị trí, hình dạng, kích thước, chuyển động ... của Trái Đất với sự hình thành và phát triển sự sống trên Trái Đất.

9.23. Địa lý tự nhiên đại cương 2/Fundamental Physical Geography 2

3TC (27-30-6)

- *Điều kiện tiên quyết*: Địa lý tự nhiên đại cương 1

- Nội dung học phần: Khái niệm khí quyển, bức xạ mặt trời và chế độ nhiệt, nước trong khí quyển, khí áp và hoàn lưu khí quyển, thời tiết và khí hậu; khái niệm thủy quyển, các dạng nước thiên nhiên, tuần hoàn nước, nước trên lục địa.

- Năng lực đạt được: Sinh viên đọc và phân tích được sơ đồ cấu trúc của khí quyển, thủy quyển, nhận thức vai trò của chúng tới sự sống trên Trái Đất; xác lập mối quan hệ giữa vị trí, hình dạng, kích thước, của Trái Đất với sự hình thành và phát triển lớp vỏ khí, thủy quyển; phân tích mối quan hệ giữa địa hình với khí hậu, khí quyển với thủy quyển, với sự sống trên Trái Đất

9.24. Địa lý tự nhiên đại cương 3/Fundamental Physical Geography 3

2TC(18-20-4)

- *Điều kiện tiên quyết*: Địa lý tự nhiên đại cương 2

- Nội dung học phần: Sự hình thành và phân bố thổ nhưỡng trên thế giới; sinh quyển và sự phân bố các đới sinh vật trên Trái Đất; loài người trên Trái Đất; lớp vỏ cảnh quan và các quy luật địa lý chung của Trái Đất; một số vấn đề về sử dụng hợp lý tự nhiên.

- Năng lực đạt được: Sinh viên sử dụng được bản đồ thổ nhưỡng, sinh quyển xác định các dạng thổ nhưỡng, sinh vật cơ bản trên Trái Đất; xác định các lớp vỏ cảnh quan cơ bản trên Trái Đất trên bản đồ; vận dụng các quy luật địa lý trong việc giải thích sự phân bố địa đới, phi địa đới sự phân bố của thổ nhưỡng, sinh vật, cảnh quan.

9.25. Địa lý kinh tế - xã hội đại cương 1/General socioeconomic Geography 1

3TC (27-30-6)

- *Điều kiện tiên quyết*: Không.

- Nội dung học phần: Đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu địa lý kinh tế - xã hội; môi trường, tài nguyên và sự phát triển bền vững; những đặc điểm nổi bật của địa lý dân cư và quần cư; một số khía cạnh của địa lý xã hội;

- Năng lực đạt được: Sinh viên sử dụng được bản đồ địa lí chung, bản đồ chuyên đề để xác định, phân tích, đánh giá đặc điểm nổi bật của địa lý dân cư, tài nguyên và môi trường...Đọc và phân tích các dạng số liệu, biểu đồ cơ bản về địa lý dân cư, tài nguyên và môi trường...

9.26. Địa lý kinh tế -xã hội đại cương 2/General socioeconomic Geography 2

3TC (27-30-6)

- *Điều kiện tiên quyết:* Địa lý kinh tế -xã hội đại cương 1

- Nội dung học phần: Các quy luật phát triển kinh tế, địa lí các ngành các vùng kinh tế và đặc điểm địa lí các ngành, các vùng kinh tế ở các nhóm nước khác nhau

- Năng lực đạt được: Sinh viên sử dụng được bản đồ địa lí chung, bản đồ chuyên đề để xác định, phân tích, đánh giá đặc điểm nổi bật của địa lý các ngành, vùng kinh tế ...Đọc và phân tích các dạng số liệu, biểu đồ cơ bản về địa lý các ngành, các vùng kinh tế.

9.27. Chọn 1 trong 2 học phần sau:

a) Hệ thống thông tin Địa lí/Geographic information systems

3TC (15-30-30)

- *Điều kiện tiên quyết:* Tin học

- Nội dung học phần: Khái niệm, cấu tạo, chức năng, cấu trúc, dữ liệu và cơ sở dữ liệu, chu trình công nghệ hệ thống tin địa lí, kĩ năng sử dụng một vài phần mềm ứng dụng của hệ thống tin địa lí để thành lập và sử dụng bản đồ.

- Năng lực đạt được: Sinh viên có kỹ năng sử dụng một số phần mềm của hệ thống tin địa lí (Mapinfo, Arcview) để xây dựng cơ sở dữ liệu, thành thạo các bước, kĩ năng thành lập bản đồ (bản đồ giáo khoa), sử dụng bản đồ được xây dựng cho mục đích nghiên cứu khoa học và dạy học

b) Ứng dụng GIS trong thành lập bản đồ giáo khoa/ Application of GIS establishment teaching Map.

3TC (15-30-30)

- *Điều kiện tiên quyết:* Tin học

- Nội dung học phần: Khái niệm, cấu tạo, chức năng, cấu trúc, dữ liệu và cơ sở dữ liệu để thành lập bản đồ giáo khoa; sử dụng một số công cụ GIS để thành lập bản đồ giáo khoa, bản đồ địa lí địa phương, bản đồ chuyên đề phục vụ dạy học.

- Năng lực đạt được: Sinh viên xây dựng được cơ sở dữ liệu, có kĩ năng sử dụng phần mềm Mapinfo, Arcview để thành lập bản đồ giáo khoa phục vụ dạy học; có kĩ năng sử dụng phần mềm Mapinfo, ArcView để thành lập bản đồ địa lí địa phương, bản đồ chuyên đề phục vụ dạy học; sử dụng Mapinfo, ArcView... để phân tích bản đồ phục vụ dạy học và nghiên cứu địa lí.

9.28. Chọn 1 trong 2 học phần sau:

a) Giáo dục tài nguyên và môi trường biển, hải đảo Việt Nam/ Enviromental teaching in geographical event

2TC (18-20-4)

- *Điều kiện tiên quyết:* Phương pháp dạy học địa lý ở trường THPT

- Nội dung học phần: Môi trường và tài nguyên biển, hải đảo nước ta; giáo dục môi trường, tài nguyên biển và hải đảo Việt Nam ở trường phổ thông.

- Năng lực đạt được: Sinh viên xác định được trên bản đồ, hình vẽ phạm vi 5 bộ phận của vùng biển nước ta, phân biệt chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán ở các bộ phận của vùng biển; sử dụng bản đồ phân tích, đánh giá tài nguyên, môi trường biển, hải đảo nước ta và một số hoạt động kinh tế biển

b) Địa lý biển Đông / Physical Geography of East Sea

2TC (18-20-4)

- *Điều kiện tiên quyết*: Địa lý tự nhiên Việt Nam 2

- Nội dung học phần: Đặc điểm chung của Biển Đông; các đặc điểm nổi bật của vùng biển nước ta về vị trí, địa chất, địa hình, khí hậu, hải văn; vấn đề chủ quyền của nước ta và các nước với Biển Đông; hoạt động kinh tế và tranh chấp trên Biển Đông.

- Năng lực đạt được: Sinh viên xác định được trên bản đồ ranh giới Biển Đông, một số eo biển quan trọng, đường giao thông quan trọng; mô tả bằng bản đồ chuyên đề đặc điểm nổi bật dòng hải lưu, địa hình đáy biển, khí hậu; xác định trên bản đồ các bộ phận vùng biển nước ta, các tài nguyên, môi trường biển, hải đảo nước ta

9.29. Chọn 1 trong 2 học phần sau:

a) Giáo dục biến đổi khí hậu/ Climate Change Education 2TC (18-20-4)

- *Điều kiện tiên quyết*: Địa lý tự nhiên Việt Nam 2

- Nội dung học phần: Những biểu hiện của biến đổi khí hậu, diễn biến của biến đổi khí hậu hiện nay; đánh giá biến đổi khí hậu và thiên tai diễn ra ở nước ta những năm gần đây; nguyên nhân và giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu trên thế giới và ở Việt Nam.

- Năng lực đạt được: Sinh viên phân tích được các số liệu khí hậu (nhiệt độ, lượng mưa) của một số địa điểm trong khoảng 20 đến 50 năm theo từng thập kỉ; thông hiểu được các đánh giá tác động môi trường ở Việt Nam; sử dụng các kiến thức về biến đổi khí hậu ở VN vào hoạt động thực tiễn, dạy học; những biểu hiện về biến đổi khí hậu xảy ra ở địa phương và giải pháp thích ứng.

b) Tai biến môi trường / Catastrophe in environment 2TC (18-20-4)

- *Điều kiện tiên quyết*: Môi trường và con người

- Nội dung học phần: Những tai biến môi trường thường xảy ra ở nước ta. Nguyên nhân, đặc điểm, hậu quả và các biện pháp phòng chống, khắc phục giảm thiểu thiệt hại do tai biến môi trường gây ra.

- Năng lực đạt được: Sinh viên nhận biết, giải thích và mô tả được các giải pháp thích ứng, phòng chống các tai biến môi trường chủ yếu ở nước ta: thiên tai, tai biến sinh thái, tai biến khí hậu, thủy văn, tai biến địa động lực, thảm họa môi trường.

9.30. Địa lý tự nhiên Việt Nam 1/ Physical Geography of Vietnam 1 3TC (27-30-6)

- *Điều kiện tiên quyết*: Địa lý tự nhiên đại cương 3

- Nội dung học phần: Vị trí địa lý, lịch sử phát triển của tự nhiên Việt Nam, sự hình thành một số khoáng sản chính; đặc điểm địa hình, các kiểu địa hình chủ yếu; khí hậu Việt Nam và sự phân hóa đa dạng của khí hậu; đặc điểm chung của sông ngòi và các hệ thống sông chính của Việt Nam; đặc điểm chung của thổ nhưỡng và các loại đất chính; đặc điểm chung của giới sinh vật và các kiểu thảm thực vật chính ở nước ta; đặc điểm hải văn Biển Đông; đặc điểm chung của tự nhiên Việt Nam.

- Năng lực đạt được: Sinh viên có kỹ năng đọc bản đồ địa lí tự nhiên, khí hậu, sinh vật, thổ nhưỡng và cảnh quan tự nhiên Việt Nam; kỹ năng đọc lát cắt địa lí tự nhiên Việt Nam; kỹ năng phân tích tranh, ảnh biểu đồ nhiệt độ, lượng mưa, chế độ nước sông Việt Nam; giải thích các đặc điểm cơ bản về khái quát địa lí tự nhiên Việt Nam và vận dụng trong dạy học ở trường phổ thông

9.31. Địa lí tự nhiên Việt Nam 2/ Physical Geography of Vietnam 2

2TC (18-20-4)

- *Điều kiện tiên quyết*: Địa lí tự nhiên Việt Nam 1

- Nội dung học phần: Các khu vực địa lí tự nhiên lãnh thổ Việt Nam (các nguyên tắc và phương pháp phân vùng địa lí tự nhiên; các quy luật phân hóa địa lí tự nhiên Việt Nam; hệ thống phân vùng địa lí tự nhiên Việt Nam); các miền tự nhiên: Miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ; Miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ; Miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ).

- Năng lực đạt được: Sinh viên có kỹ năng đọc bản đồ, lát cắt các miền địa lí tự nhiên Việt Nam, phân tích tranh, ảnh về các miền địa lí tự nhiên Việt Nam, phân tích biểu đồ nhiệt độ, lượng mưa, chế độ nước sông một số địa điểm đặc trưng cho các miền địa lí tự nhiên Việt Nam, giải thích các đặc điểm cơ bản về mỗi miền địa lí tự nhiên Việt Nam và vận dụng trong dạy học ở trường phổ thông

9.32. Thực địa Địa chất - Bản đồ / The field Geology – Map 2TC(5-0-5)

- *Điều kiện tiên quyết*: Bản đồ học

- Nội dung học phần: Thực địa về địa chất và bản đồ tại một số địa điểm đã được khảo sát thuộc thành phố Hải Phòng (đảo Cát Hải, Đồ Sơn...), tỉnh Quảng Ninh (Yên Tử, TP Hạ Long, một vài mỏ than...), TP Lạng Sơn và phụ cận.

- Năng lực đạt được: Sinh viên mô tả được những đặc điểm địa chất-địa hình khu vực Yên Tử- TP.Hạ Long-TP, Lạng Sơn; sử dụng trong dạy học giải thích sự hình thành địa hình đá vôi khu vực đông Bắc, một số dạng địa hình, khoáng sản, tài nguyên được hình thành ở khu vực này, tài nguyên di sản thiên nhiên thế giới-Vịnh Hạ Long.

9.33. Địa lí kinh tế -xã hội Việt Nam 1/ socioeconomic Geography of Việt Nam 1

2TC (18-20-4)

- *Điều kiện tiên quyết*: Địa lí kinh tế -xã hội đại cương 2

- Nội dung học phần: Các nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội Việt Nam, vị trí địa lý, môi trường và tài nguyên thiên nhiên, những vấn đề địa lý dân cư (dân cư, lao động, dân tộc, sự phân bố dân cư và quần cư; chất lượng cuộc sống).

- Năng lực đạt được: Sinh viên phân tích, đánh giá được những thuận lợi, khó khăn của các nguồn lực đối với sự phát triển kinh tế-xã hội về vị trí địa lý, tài nguyên thiên nhiên, dân cư, lao động, môi trường phát triển kinh tế-XH. Đọc và phân tích bản đồ địa lí tài nguyên, môi trường và dân cư Việt Nam; vẽ và phân tích biểu đồ địa lí tài nguyên, môi trường và dân cư Việt Nam.

9.34. Địa lí kinh tế -xã hội Việt Nam 2/ socioeconomic Geography of Việt Nam 2

3TC (27-30-6)

- *Điều kiện tiên quyết*: Địa lí kinh tế -xã hội Việt Nam 1

- Nội dung học phần: Cơ cấu kinh tế; đặc điểm phát triển và tổ chức lãnh thổ các ngành kinh tế Việt Nam, nông – lâm – ngư nghiệp, công nghiệp và các ngành dịch vụ (giao thông vận tải và thông tin liên lạc, thương mại, du lịch) phục vụ cho dạy học địa lí kinh tế xã hội Việt Nam.

- Năng lực đạt được: Sinh viên phân tích được các đặc điểm nổi bật địa lí các ngành kinh tế và rèn luyện kỹ năng sử dụng bản đồ, biểu đồ kinh tế các ngành nông – lâm – ngư nghiệp, công nghiệp, dịch vụ.

9.35. Địa lý kinh tế - xã hội Việt Nam 3/ Socioeconomic Geography of Việt Nam 3
3TC (27-30-6)

- *Điều kiện tiên quyết:* Địa lý kinh tế - xã hội Việt Nam 2

- Nội dung học phần: Sự phân hóa nền kinh tế - xã hội theo các vùng ở Việt Nam; đặc điểm địa lý kinh tế - xã hội các vùng: Trung du và miền núi Bắc Bộ; đồng bằng sông Hồng; Bắc Trung Bộ; duyên hải Nam Trung Bộ; Tây Nguyên; Đông Nam Bộ và đồng bằng sông Cửu Long.

- Năng lực đạt được: Sinh viên nhận biết và giải thích được đặc điểm kinh tế nổi bật của từng vùng; đọc bản đồ, vẽ và phân tích biểu đồ rèn luyện các kỹ năng địa lí, kỹ năng khai thác kiến thức địa lí các vùng từ các kiến thức cụ thể.

9.36. Địa lý tự nhiên lục địa 1 / Physical Geography in Continents 1 2TC (18-20-4)

- *Điều kiện tiên quyết:* Địa lý tự nhiên đại cương 3

- Nội dung học phần: Vị trí địa lí tự nhiên, đặc điểm tự nhiên của lục địa Phi, lục địa Á - Âu; các khu vực của mỗi châu lục.

- Năng lực đạt được: Sinh viên phân tích, giải thích được các đặc điểm nổi bật về địa chất, địa hình, khí hậu, thủy văn, sinh vật, thổ nhưỡng, cảnh quan của các lục địa này; rèn luyện các kỹ năng bản đồ, đọc tranh, ảnh, phân tích biểu đồ: địa lí tự nhiên, khí hậu, sinh vật, thổ nhưỡng và cảnh quan của từng lục địa, tranh, ảnh về sinh vật, thiên nhiên nổi bật các lục địa; vẽ và phân tích biểu đồ địa lí tự nhiên (nhiệt độ, lượng mưa...) một số địa điểm ở các lục địa

9.37. Địa lý tự nhiên lục địa 2 / Physical Geography in Continents 2 2TC (18-20-4)

- *Điều kiện tiên quyết:* Địa lý tự nhiên lục địa 1

- Nội dung học phần: Vị trí địa lí tự nhiên, đặc điểm tự nhiên của các lục địa Bắc Mỹ, Nam Mỹ, Úc, Nam cực; khái quát đặc điểm nổi bật các khu vực Địa lý tự nhiên của các lục địa này.

- Năng lực đạt được: Sinh viên phân tích và giải thích được các đặc điểm nổi bật về địa chất, địa hình, khí hậu, thủy văn, sinh vật, thổ nhưỡng, cảnh quan của các lục địa này; rèn luyện các kỹ năng bản đồ, đọc tranh, ảnh, phân tích biểu đồ cho người học: bản đồ địa lí tự nhiên, khí hậu, sinh vật, thổ nhưỡng và cảnh quan của từng lục địa, tranh, ảnh về sinh vật, thiên nhiên nổi bật các lục địa; vẽ và phân tích biểu đồ địa lí tự nhiên (nhiệt độ, lượng mưa...) một số địa điểm ở các lục địa

9.38. Địa lý kinh tế xã hội thế giới 1/ Socioeconomic Geography World 1

2TC (18-20-4)

- *Điều kiện tiên quyết:* Địa lí tự nhiên các lục địa 2

- Nội dung học phần: Khái quát địa lí kinh tế-xã hội các khu vực Bắc Mỹ, Trung Mỹ, Nam Mỹ và một số nước tiêu biểu như Hoa Kỳ, Canada, Mêhicô, Braxin, Cu Ba. Khái quát địa lí kinh tế-xã hội châu Phi, châu lục nghèo nhất thế giới, các khu vực châu Phi và giới thiệu một số nước tiêu biểu.

- Năng lực đạt được: Sinh viên phân tích được những đặc điểm nổi bật về tài nguyên, con người, những thuận lợi, khó khăn của các nước tiêu biểu ở châu Mỹ, châu Phi; thực hành kỹ năng bản đồ, vẽ, phân tích biểu đồ địa lí tự nhiên, khí hậu, sinh vật, thổ nhưỡng

và cảnh quan của châu lục; vẽ và phân tích biểu đồ địa lí dân cư, kinh tế, XH các nước, khu vực; thực hành kỹ năng đọc, phân tích tranh, ảnh về sinh vật, thiên nhiên, dân cư, kinh tế nổi bật các khu vực, các nước; viết một vài báo cáo về địa lí kinh tế, xã hội

9.39. Địa lí kinh tế xã hội thế giới 2/ Socioeconomic Geography World 2

2TC (18-20-4)

- *Điều kiện tiên quyết:* Địa lí kinh tế xã hội thế giới 1

- Nội dung học phần: Khái quát về Liên minh Châu Âu; địa lí kinh tế-xã hội một số nước tiêu biểu trong Liên minh; địa lí kinh tế-xã hội Liên bang Nga; khái quát châu Đại dương, địa lí kinh tế-xã hội Ôxtrâyliya, Niuzilân...

- Năng lực đạt được: Sinh viên phân tích được những đặc điểm nổi bật về tài nguyên, con người, những thuận lợi, khó khăn của các khu vực, các nước tiêu biểu ở châu Âu, châu Đại dương; thực hành kỹ năng bản đồ, vẽ, phân tích biểu đồ địa lí tự nhiên, khí hậu, sinh vật, thổ nhưỡng và cảnh quan của châu lục; vẽ và phân tích biểu đồ địa lí dân cư, kinh tế, XH các nước, khu vực; thực hành kỹ năng đọc, phân tích tranh, ảnh về sinh vật, thiên nhiên, dân cư, kinh tế nổi bật các khu vực, các nước; viết một vài báo cáo về địa lí kinh tế, xã hội

9.40. Địa lí kinh tế xã hội thế giới 3/ Socioeconomic Geography World 3

3TC (27-30-6)

- *Điều kiện tiên quyết:* Địa lí kinh tế xã hội thế giới 2

- Nội dung học phần: Khái quát địa lí kinh tế-xã hội châu Á, một số khu vực châu Á: Tây Nam Á, Đông Á, Nam Á, Đông Nam Á, Trung Á; địa lí kinh tế-xã hội Nhật bản, Trung Quốc, Ấn Độ và các quốc gia khu vực Đông Nam Á.

- Năng lực đạt được: Sinh viên phân tích, đánh giá được những đặc điểm nổi bật về tài nguyên, con người, những thuận lợi, khó khăn của các khu vực, các nước tiêu biểu ở châu Á; thực hành kỹ năng bản đồ, vẽ, phân tích biểu đồ địa lí tự nhiên, khí hậu, sinh vật, thổ nhưỡng và cảnh quan của châu lục; vẽ và phân tích biểu đồ địa lí dân cư, kinh tế, XH các nước, khu vực; thực hành kỹ năng đọc, phân tích tranh, ảnh về sinh vật, thiên nhiên, dân cư, kinh tế nổi bật các khu vực, các nước; viết một vài báo cáo về địa lí kinh tế, XH

9.41. Lý luận dạy học địa lý/General Geography Didactics 2TC (18-20-4)

- *Điều kiện tiên quyết:* Giáo dục học

- Nội dung học phần: Đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu, vị trí môn học; việc vận dụng các quan điểm và xu thế mới vào dạy học địa lý; quá trình dạy học trong nhà trường phổ thông và phương pháp dạy học địa lý; các phương tiện và thiết bị dạy học địa lý; hình thức tổ chức dạy học địa lý; lập kế hoạch, chỉ đạo HS học tập; kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh.

- Năng lực đạt được: Sinh viên sử dụng được phương pháp, phương tiện dạy học địa lí phát triển năng lực người học; tổ chức được các hình thức tổ chức dạy học hợp lí và có phương pháp đánh giá khách quan kết quả học tập của học sinh.

9.42. Phương pháp dạy học địa lý ở trường THCS/Teaching methods geography in Middle School

2TC (10-34-6)

- *Điều kiện tiên quyết:* Thiết kế bài giảng địa lí bằng các thiết bị dạy học hiện đại.

- Nội dung học phần: Những vấn đề chung về chương trình, sách giáo khoa, phương pháp dạy học địa lí ở trường THCS; thực hành phân tích nội dung và tiến hành dạy học một số bài cụ thể của chương trình địa lí THCS.

- Năng lực đạt được: Sinh viên lập được kế hoạch dạy học, kế hoạch học tập thường xuyên; thiết kế bài dạy bằng các PPDH tích cực, phương tiện dạy học phù hợp và tổ chức dạy học với nhiều hình thức dạy học: lớp, nhóm, VNEN, cá nhân; kỹ thuật tốt trong thực hiện tiến trình bày dạy, kiểm tra, đánh giá nhận thức của HS về kiến thức, kỹ năng, thái độ.

9.43. Phương pháp dạy học địa lý ở trường THPT / Teaching methods geography in Secondary School 3TC (27-30-6)

- *Điều kiện tiên quyết*: Phương pháp dạy học địa lý ở trường THCS

- Nội dung học phần: Những vấn đề chung về chương trình, sách giáo khoa, phương pháp dạy học địa lý ở trường THPT; thực hành phân tích nội dung và tiến hành dạy học một số bài cụ thể của chương trình địa lý THPT.

- Năng lực đạt được: Sinh viên vận dụng được kiến thức để lập kế hoạch dạy học, kế hoạch học tập thường xuyên; thiết kế bài dạy bằng các PPDH tích cực, phương tiện dạy học phù hợp và tổ chức dạy học với nhiều hình thức dạy học: lớp, nhóm, VNEN, cá nhân; có kỹ thuật trong thực hiện tiến trình bày dạy, kiểm tra, đánh giá nhận thức của HS về kiến thức, kỹ năng, thái độ.

9.44. Chọn 1 trong 2 học phần sau

a) Thực địa Kinh tế - xã hội Việt Nam / Practice socioeconomic Geography of Việt Nam 2TC (5-0-50)

- *Điều kiện tiên quyết*: Địa lý kinh tế-xã hội Việt Nam I,II.

- Nội dung học phần: Thực địa theo tuyến “Con đường di sản miền Trung”, khảo sát, nghe báo cáo thực tế tại một số điểm, một số khu vực kinh tế nông - lâm, công nghiệp, GTVT, du lịch được lựa chọn tại một số tỉnh miền Trung : Nghệ An, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên, Đà Nẵng, Quảng Nam, viết báo cáo thực địa

- Năng lực đạt được: Sinh viên phân tích, giải thích được các kiến thức địa lý từ thực tiễn, giúp tổ chức tốt các hoạt động dạy học ngoài lớp và tham quan khi dạy học địa lý kinh tế-xã hội .

b) Thực địa Kinh tế - xã hội Việt Nam và một số nước Đông Nam Á / Practice socioeconomic Geography of Việt Nam and some Southeast Asian countries 2TC(5-0-50)

- *Điều kiện tiên quyết*: Địa lý kinh tế-xã hội Việt Nam I,II.

- Nội dung học phần: Thực địa theo tuyến “Con đường di sản miền Trung” và Viên Chăn (CHDCND Lào, ĐB Thái Lan. Khảo sát, nghe báo cáo thực tế tại một số cơ sở, một số khu vực kinh tế nông - lâm, công nghiệp, GTVT, du lịch được lựa chọn tại một số tỉnh miền Trung và một vài đô thị của Lào, Thái Lan; viết báo cáo thực địa .

- Năng lực đạt được: Sinh viên phân tích, giải thích được các kiến thức địa lý từ thực tiễn, giúp tổ chức tốt các hoạt động dạy học ngoài lớp và tham quan khi dạy học địa lý kinh tế-xã hội; viết hoàn thành báo cáo thực địa. Địa lý đất nước và khu vực.

9.45. Chọn 1 trong 2 học phần sau

a) Thực địa tự nhiên tổng hợp/ The field of natural in geography 2TC(5-0-50)

- *Điều kiện tiên quyết*: Địa lý TN Việt Nam phần khái quát và khu vực

- Nội dung học phần: Khảo sát thực tế địa chất, địa hình, khí hậu, thủy văn, sinh vật theo tuyến cắt với một số địa điểm qua các loại cảnh quan khác nhau từ Lào Cai-Son La-Hòa Bình-Thanh Hóa.

- Năng lực đạt được: Sinh viên mô tả và giải thích được đặc điểm nổi bật địa chất, địa hình, khí hậu thủy văn, sinh vật theo tuyến cắt khu vực Tây Bắc (địa hình dãy núi cao, cao nguyên, thung lũng, hẻm vực; khí hậu thay đổi theo độ cao; mô tả đặc điểm nổi bật cảnh quan núi trung bình một số địa điểm khu vực Tây Bắc (cận nhiệt trên núi); tổ chức được các hoạt động dạy học ngoài lớp và tham quan địa lí tự nhiên các khu vực miền núi – đồng bằng ở trường phổ thông.

b) Khảo sát địa lí tự nhiên các huyện miền núi Thanh Hóa

2TC(5-0-50)

- *Điều kiện tiên quyết:* Địa lí TN Việt Nam phân khái quát và khu vực

Nội dung học phần: Khảo sát thực tế địa chất, địa hình, khí hậu, thủy văn, sinh vật theo tuyến cắt qua các loại cảnh quan khác nhau từ TP Thanh Hóa- Thạch Thành- Cẩm Thủy- Bá Thước- Hội Xuân-Quan Hóa-Mường Lát.

- Năng lực đạt được: Sinh viên sử dụng được các kiến thức, kĩ năng thu được từ hoạt động khảo sát thực tế để bổ sung, củng cố các kiến thức; mô tả và giải thích đặc điểm nổi bật địa chất, địa hình, khí hậu thủy văn, sinh vật khu vực miền núi Thanh Hóa (địa hình dãy núi cao, trung du, thung lũng, hẻm vực, bậc thềm; khí hậu thay đổi theo độ cao; tổ chức tốt các hoạt động dạy học ngoài lớp và tham quan ở trường phổ thông về địa lí tự nhiên và địa lí địa phương các khu vực miền núi – đồng bằng .

9.46. Chọn 1 trong 2 học phần sau

a) Thiết kế bài giảng địa lí bằng các thiết bị dạy học hiện đại/ Design geographical lectures with equipment teaching modern

2TC (10-20-20)

- *Điều kiện tiên quyết:* Lý luận dạy học địa lí

- Nội dung học phần: Khái niệm bài giảng điện tử, ứng dụng công nghệ thông tin cho dạy học tích cực, kỹ thuật sử dụng phần mềm công cụ máy tính và các thiết bị kĩ thuật trong thiết kế, trình bày bài dạy địa lí THCS và THPT; hiểu cấu trúc bài giảng điện tử và những ưu, nhược điểm của loại bài dạy này trong dạy học địa lí.

- Năng lực đạt được: Sinh viên có các kĩ thuật sử dụng power point để thiết kế và trình bày một bài giảng địa lí; xử lí số liệu bằng những công thức thông dụng trên excel; vẽ các biểu đồ địa lí dạng miền, cột đường, đường, có số năm không đều, tháp tuổi....sử dụng một số phần mềm công cụ để sửa ảnh, viết chữ vào hình ảnh; cắt ghép chuyển định dạng video phục vụ dạy học; xây dựng và sử dụng phần mềm thiết kế câu hỏi trắc nghiệm khách quan cho dạy học địa lí

b) Xây dựng và sử dụng câu hỏi trắc nghiệm khách quan trong dạy học địa lí phổ thông.

2TC (10-20-20)

- *Điều kiện tiên quyết:* Lý luận dạy học địa lí

- Nội dung học phần: kĩ thuật xây dựng, sử dụng các dạng câu hỏi trắc nghiệm khách quan phù hợp trong dạy học địa lí: câu đúng sai, điền khuyết, câu nhiều lựa chọn, ghép đôi, bài tập ô chữ...; kĩ thuật sử dụng một số phần mềm công cụ để thiết kế câu hỏi trắc nghiệm khách quan trong dạy học địa lí

- Năng lực đạt được: Sinh viên xây dựng, sử dụng được các dạng câu hỏi trắc nghiệm khách quan cho dạy học địa lí ở trường phổ thông: địa lí tự nhiên, địa lí dân cư, địa lí kinh tế; sử dụng phần mềm công cụ, bản đồ và các kênh hình để thiết kế câu hỏi trắc nghiệm khách quan và vận dụng trong dạy học địa lí phổ thông

9.47. Chọn 1 trong 2 học phần sau

a) Nghiên cứu và giảng dạy địa lý địa phương/ Local Geography study and didactics in Viet Nam 2TC (18-20-4)

- *Điều kiện tiên quyết:* Địa lí tự nhiên Việt Nam 2

- Nội dung học phần: Đối tượng, nhiệm vụ, nội dung nghiên cứu địa lý địa phương, phương pháp dạy học địa lý địa phương; địa lí Thanh Hoá (vị trí, điều kiện tự nhiên, tài nguyên, dân cư lao động, tổ chức lãnh thổ các ngành kinh tế tỉnh Thanh Hóa

- Năng lực đạt được: Sinh viên điều tra, thu thập được nguồn tài liệu về địa lí cấp tỉnh, huyện, xã ; lựa chọn các kiến thức địa lí địa phương phù hợp với chương trình lớp học, cấp học, tích hợp kiến thức địa lí địa phương trong dạy học địa lí THCS và THPT.

b) Địa lí du lịch Việt Nam/ Tourism geography of Vietnam 2TC (18-20-4)

- *Điều kiện tiên quyết:* Địa lí kinh tế vùng Việt Nam

- Nội dung học phần: Tổng quan về du lịch, các tài nguyên du lịch Việt Nam và sức thu hút du khách; hệ thống cơ sở vật chất-kỹ thuật của ngành du lịch; các hình thức du lịch chủ yếu; các vùng, tuyến và điểm du lịch chủ yếu; phương hướng phát triển du lịch đất nước và các vùng du lịch chủ yếu.

- Năng lực đạt được: Sinh viên phân tích được các tài nguyên du lịch nổi bật các vùng du lịch Việt Nam; đọc và phân tích bản đồ, tranh ảnh địa lí du lịch Việt Nam; vẽ và phân tích biểu đồ du lịch; tổ chức hoạt động du lịch cho học sinh.

9.48. Kiến tập sư phạm/comment on teaching 2TC (0-0-60)

- *Điều kiện tiên quyết:* Phương pháp dạy học địa lý ở trường THCS

- Nội dung học phần: SV thực tế tại trường THPT hoặc THCS để làm quen với nghiệp vụ sư phạm của người giáo viên: dạy học, giáo dục, các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong trường phổ thông...

- Năng lực đạt được: Sinh viên tìm hiểu được môi trường xã hội, môi trường giáo dục nhà trường, môi trường gia đình học sinh; soạn giáo án lên lớp theo quy định, sử dụng được các PPDH, PTDH phù hợp; dự giờ, sinh hoạt chuyên môn cùng tổ bộ môn của trường theo hướng dẫn và tiến hành giảng tập khoảng 1, 2 tiết.

9.49. Thực tập sư phạm /Teaching Practice 5TC (0-0-150)

- *Điều kiện tiên quyết:* Phương pháp giảng dạy Địa lý ở trường THPT

- Nội dung học phần: SV thực hành tại trường phổ thông trung học về hoạt động dạy, học của trường, phong trào giáo dục của địa phương bước đầu thực hành dạy học địa lý và làm công tác giáo dục khác ở trường THPT:

- Năng lực đạt được: Sinh viên thực hành công tác GV chủ nhiệm lớp, GV bộ môn, tổ chức được một số hoạt động thanh niên trong trường phổ thông làm quen với việc tổ chức các hoạt động xã hội; soạn giáo án lên lớp theo quy định, sử dụng được các PPDH, PTDH phù hợp; dự giờ, sinh hoạt chuyên môn cùng tổ bộ môn của trường theo hướng dẫn; thực hành giảng tập giảng 8 tiết.

9.50. Khoá luận tốt nghiệp/ Thesis 6 TC (0-0-180)

- *Điều kiện tiên quyết:* Thực tập sư phạm

- Nội dung học phần: Chọn một trong các đề tài về địa lí tự nhiên Việt Nam, địa lí kinh tế xã hội Việt Nam và phương pháp dạy học địa lí để làm đề tài khóa luận tốt nghiệp. Hoàn thiện các kết quả nghiên cứu 1 đề tài.

- Năng lực đạt được: Sinh viên hoàn thiện được các bước chuẩn bị nghiên cứu: xây dựng đề cương, lập kế hoạch để được phê duyệt; tổ chức tiến hành nghiên cứu đề tài được phê duyệt: có quan điểm, phương pháp nghiên cứu phù hợp với đề tài, thu thập xử lý nguồn tài liệu... hoàn thiện khóa luận tốt nghiệp đúng thời gian và đúng quy định; vận dụng kết quả nghiên cứu (về cả phương pháp nghiên cứu và nội dung nghiên cứu) vào dạy học địa lí.

Chọn 2 trong 3 học phần thay thế khóa luận tốt nghiệp:

a) Một số vấn đề về địa lí đại cương và địa lí Việt Nam/ Some basic problems of geography 3TC (27-30-6)

- *Điều kiện tiên quyết:* Địa lí kinh tế - xã hội Việt Nam 3

- Nội dung học phần: Một số vấn đề mới, cơ bản về hệ Mặt Trời, các hành tinh ngoài hệ Mặt Trời, hoạt động kiến tạo trên Trái Đất, môi trường, biến đổi khí hậu, địa lí ứng dụng; một số vấn đề về địa lí kinh tế- xã hội quốc gia; những vấn đề cơ bản về địa lí Việt Nam: đánh giá biến đổi khí hậu ở VN, đánh giá tác động môi trường ở Việt Nam, tăng trưởng và phát triển kinh tế, hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực của Việt Nam.

- Năng lực đạt được: Sinh viên cập nhật và vận dụng được những kiến thức, thông tin mới về khoa học địa lí về Địa lí Việt Nam vào dạy học địa lí phổ thông; phân tích số liệu, biểu đồ, bản đồ, tranh ảnh về một số vấn đề địa lí đại cương và địa lí Việt Nam

b) Xây dựng bản đồ chuyên đề, biểu đồ và phân tích số liệu thống kê địa lí/ Drawing thematic maps, type chart, and analyze the geographical statistics 3TC (27-30-6)

- *Điều kiện tiên quyết:* Hệ thống thông tin Địa lí

- Nội dung học phần: Kỹ năng sử dụng một số phần mềm công cụ máy tính và các thiết bị kĩ thuật trong vẽ bản đồ chuyên đề, biểu đồ, phân tích số liệu thống kê phục vụ dạy học địa lí bậc trung học phổ thông

- Năng lực đạt được: Sinh viên thành thạo các kĩ thuật sử dụng mapinfo để xây dựng bản đồ chuyên đề có trong các bài học trong SGK địa lí 10, 11, 12; vẽ một số biểu đồ, phân tích số liệu thống kê địa lí theo nội dung các bài học trong SGK địa lí 10,11,12.

c) Áp dụng dạy học phát triển năng lực người học theo định hướng nghề nghiệp trong môn Địa lí ở trường phổ thông/ Some basic problems of teaching methods geography 3TC (27-30-6)

- *Điều kiện tiên quyết:* Phương pháp dạy học địa lí ở trường THPT

- Nội dung học phần: Chuẩn nghề nghiệp giáo viên địa lí, chuẩn kiến thức, kĩ năng địa lí ở trường phổ thông; các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển năng lực người học theo định hướng nghề nghiệp trong dạy học địa lí ở trường phổ thông; đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá trong dạy học địa lí ở trường phổ thông bằng xây dựng hệ thống câu hỏi trắc nghiệm khách quan.

- Năng lực đạt được: Sinh viên thiết kế được một số bài dạy địa lí bằng các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển năng lực người học theo định hướng nghề nghiệp; xây dựng một số câu hỏi trắc nghiệm, bài tập địa lí nhằm đánh giá năng lực học sinh; thực hành bài giảng với các thiết kế bài dạy và hệ thống câu hỏi trắc nghiệm, bài tập địa lí đã soạn.

10. Dự kiến đơn vị giảng dạy

TT	Tên học phần	BỘ MÔN
1.	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1, 2	Nguyên lý
2.	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Tư tưởng và PL
3.	Đường lối CM của Đảng Cộng sản V.Nam	Đường lối
4.	Pháp luật đại cương	Pháp luật
5.	Tiếng Anh 1, 2, 3	Ngoại ngữ
6.	Tin học	CNTT&TT
7.	Thống kê xã hội	Toán ứng dụng
8.	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Việt Nam học
9.	Xã hội học đại cương	Xã hội học
10.	Lịch sử văn minh thế giới	BM Lịch Sử
11.	Đại cương lịch sử Việt Nam	BM Lịch Sử
12.	Môi trường và con người	BM Địa-TN và MT
13.	Giáo dục môi trường	Địa lý KTXH và PPDH Địa
14.	Kỹ thuật soạn thảo văn bản	Lí luận và PPDH Văn
15.	Tiếng Việt thực hành	Ngôn ngữ
16.	Giáo dục thể chất	GD thể chất
17.	GD quốc phòng	GD QP
18.	Tâm lí học.	Tâm lí học
19.	Giáo dục học	Giáo dục học
20.	Quản lý hành chính Nhà nước và Quản lý ngành giáo dục và đào tạo	Giáo dục học
21.	Phương pháp NC Địa lí	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
22.	Phương pháp NCKH	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
23.	Địa chất đại cương	BM Địa-TN và MT
24.	Bản đồ học đại cương	BM Địa-TN và MT
25.	Địa lý tự nhiên đại cương 1(Vũ trụ, Trái Đất, thạch quyển)	BM Địa-TN và MT
26.	Địa lý tự nhiên đại cương 2 (khí quyển, thủy quyển)	BM Địa-TN và MT
27.	Địa lý tự nhiên đại cương 3 (thổ nhưỡng, sinh quyển, quy luật địa lí)	BM Địa-TN và MT
28.	Địa lý kinh tế - xã hội đại cương 1	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
29.	Địa lý kinh tế - xã hội đại cương 2	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
30.	Hệ thống thông tin địa lí.	BM Địa-TN và MT
31.	Ứng dụng GIS trong thành lập Bản đồ giáo khoa	BM Địa-TN và MT
32.	Giáo dục tài nguyên và môi trường biển, hải đảo Việt Nam	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa

33.	Địa lí Biển Đông	BM Địa-TN và MT
34.	Giáo dục biến đổi khí hậu	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
35.	Tai biến môi trường	BM Địa-TN và MT
36.	Địa lý tự nhiên Việt Nam 1	BM Địa-TN và MT
37.	Địa lý tự nhiên Việt Nam 2	BM Địa-TN và MT
38.	Thực địa Địa chất-Bản đồ	BM Địa-TN và MT
39.	Địa lý kinh tế - xã hội Việt Nam 1	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
40.	Địa lý kinh tế - xã hội Việt Nam 2	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
41.	Địa lý kinh tế - xã hội Việt Nam 3	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
42.	Địa lí tự nhiên các lục địa 1	BM Địa-TN và MT
43.	Địa lí tự nhiên các lục địa 2	BM Địa-TN và MT
44.	Địa lí kinh tế - xã hội thế giới 1 (các nước châu Phi, châu Mỹ)	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
45.	Địa lí kinh tế - xã hội thế giới 2 (Các nước Châu Âu, châu Đại dương)	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
46.	Địa lí kinh tế - xã hội thế giới 3 (các nước châu Á)	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
47.	Lý luận dạy học địa lý	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
48.	Phương pháp GD địa lý ở trường THCS	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
49.	Phương pháp GD địa lý ở trường THPT	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
50.	Thực địa Địa lí kinh tế-XH Việt Nam	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
51.	Thực địa Địa lí kinh tế-XH Việt Nam và một số nước Đông Nam Á	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
52.	Khảo sát địa lí tự nhiên các huyện miền núi Thanh Hóa	BM Địa-TN và MT
53.	Thực địa Địa lí tự nhiên tổng hợp	BM Địa-TN và MT
54.	Thiết kế bài giảng địa lí bằng các thiết bị dạy học hiện đại	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
55.	Xây dựng và sử dụng câu hỏi trắc nghiệm khách quan trong dạy học địa lí phổ thông.	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
56.	Nghiên cứu và giảng dạy địa lí địa phương	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
57.	Địa lí du lịch Việt Nam	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
58.	Kiến tập sư phạm	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
59.	Thực tập sư phạm	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
60.	Một số vấn đề về địa lý đại cương và địa lý Việt Nam	BM Địa-TN và MT BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
61.	Xây dựng các loại biểu đồ, bản đồ và phân tích số liệu thống kê địa lí	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa
62.	Áp dụng các phương pháp dạy học phát triển năng lực trong môn Địa lý ở trường phổ thông	BM Địa-KT,XH và PPDH Địa

11. Cơ sở vật chất phục vụ học tập.

11.1. Các phòng thí nghiệm và các hệ thống thiết bị quan trọng:

- Thực trạng: bộ môn có một phòng dành cho việc để bản đồ và một số phương tiện, thiết bị. Các phương tiện này phù hợp cho việc giảng dạy trên lớp, một số thực hành trong phòng.

- Bộ môn cần trang bị một phòng thực hành trên 60m² với các thiết bị dạy học và nghiên cứu khoa học: thiết bị định vị vệ tinh GPS (4 máy cầm tay), 40 máy vi tính nối mạng có cài đặt các phần mềm có bản quyền: Map Info 9.0, SPSS... để học các học phần Cơ sở viễn thám, Hệ thống thông tin địa lí, Ứng dụng GIS thành lập bản đồ giáo khoa, Thiết kế bài dạy địa lí với các thiết bị dạy học hiện đại...

11.2. Thư viện: Thư viện của nhà trường cần bổ sung tài liệu hàng năm

11.3. Giáo trình và tài liệu tham khảo cho các môn học chính.

TT	Tên học phần	Giáo trình & TLTK chính	Nhà XB	Năm XB
1.	Những NL cơ bản của CN Mác-Lênin (P1)	<p><i>Tài liệu bắt buộc:</i></p> <p>1. Bộ GD & ĐT, Giáo trình Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin</p> <p>2. Bộ GD & ĐT, Giáo trình Triết học Mác-Lênin</p> <p><i>Tài liệu tham khảo:</i></p> <p>1. Lenin toàn tập, tập 23; tập 25; tập 26; tập 29; tập 32; tập 41; (1980);</p> <p>2. C.Mác và Ph.Ăngghen toàn tập, tập 20; tập 42;</p>	<p>Chính trị Quốc gia, Hà Nội</p> <p>Chính trị Quốc gia, Hà Nội</p> <p>NXB Tiến bộ Matxcova</p> <p>Chính trị Quốc gia, Hà Nội</p>	<p>2009</p> <p>2007</p> <p>1980</p> <p>2000</p>
2.	Những NL cơ bản của CN Mác-Lênin (P1)	<p><i>Tài liệu bắt buộc:</i></p> <p>1. Bộ GD & ĐT, Giáo trình Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin</p> <p>2. Bộ GD&ĐT, Giáo trình Kinh tế chính trị Mác-Lênin (dùng cho khối ngành không chuyên kinh tế - quản trị kinh doanh)</p> <p>3. Bộ GD&ĐT, Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học</p> <p><i>Tài liệu tham khảo:</i></p> <p>1. Bộ GD&ĐT, Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, Nxb, Hà Nội;</p> <p>2. ĐH Quốc gia Hà Nội, , “ Một số chuyên đề về Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin”</p>	<p>Chính trị Quốc gia, Hà Nội</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>ĐH Kinh tế quốc dân, Hà Nội</p> <p>Chính trị Quốc gia, Hà Nội</p>	<p>2009</p> <p>2008</p> <p>2006</p> <p>2008</p> <p>2008</p>
3.	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	<p><i>Tài liệu bắt buộc:</i></p> <p>1. Bộ GD & ĐT, BGD&ĐT, Giáo trình Đường lối cách mạng của ĐCSVN</p> <p>2. Bộ GD & ĐT, Giáo trình Lịch sử Đảng CSVN</p> <p><i>Tài liệu tham khảo:</i></p> <p>1. BGD&ĐT, Đường lối cách mạng của ĐCSVN</p> <p>2. Đảng Cộng Sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập</p>	<p>Chính trị Quốc gia, Hà Nội</p> <p>-----</p> <p>ĐH Kinh tế quốc dân</p> <p>Chính trị Quốc gia, Hà Nội</p>	<p>2009</p> <p>2006</p> <p>2008</p> <p>2001</p>
4.	Tư tưởng Hồ Chí	<p><i>Tài liệu bắt buộc:</i></p>	<p>Chính trị Quốc</p>	<p>2009</p>

	Minh	<p>1. Bộ GD & ĐT, BGD&ĐT, Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh</p> <p>2. Hội đồng Trung ương, Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh</p> <p><i>Tài liệu tham khảo:</i></p> <p>1. Hội đồng Trung ương, Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh</p> <p>2. Hội đồng Trung ương, Tư tưởng Hồ Chí Minh, tài liệu phục vụ dạy và học,</p>	<p>gia, Hà Nội</p> <p>-----</p> <p>Chính trị Quốc gia, Hà Nội</p> <p>ĐHKQT, Hà Nội</p>	<p>2003</p> <p>2003</p> <p>2008</p>
5.	Pháp luật đại cương	<p><i>Tài liệu bắt buộc:</i></p> <p>1. Lê Minh Toàn (chủ biên), Giáo trình pháp luật đại cương</p> <p>2. Lê Văn Minh (chủ biên), Pháp luật đại cương, Nxb Lao động;</p> <p><i>Tài liệu tham khảo:</i></p> <p>1. Lê Văn Minh (chủ biên), Pháp luật đại cương,</p> <p>2. Nguyễn Minh Động (chủ biên), Giáo trình lý luận Nhà nước và Pháp luật</p>	<p>Chính trị Quốc gia, Hà Nội</p> <p>Lao động</p> <p>Lao động</p> <p>Tư pháp</p>	<p>2009</p> <p>2016</p> <p>2016</p> <p>2012</p>
6.	Tiếng Anh 1	<p><i>Tài liệu bắt buộc:</i></p> <p>1. Clive Oxenden, Christina Latham – Koenig and Paul Seligson, New English File. Elementary. Oxford University Press.</p> <p>2. Nguyễn Thị Quyết và các cộng sự (2016). Ngữ pháp tiếng Anh căn bản, trình độ A, quyển 1. Nhà xuất bản Thanh Hoá.</p> <p><i>Tài liệu tham khảo:</i></p> <p>1. Raymond Murphy, Essential Grammar In Use</p> <p>2. Cambridge Key (KET), English Test.</p>	<p>Thanh Hoá</p> <p>NXB Thời đại Cambridge University Press</p>	<p>2016</p> <p>2004</p>
7.	Tiếng Anh 2	<p><i>Tài liệu bắt buộc:</i></p> <p>1. Clive Oxenden, Christina Latham – Koenig and Paul Seligson, New English File. Elementary. Oxford University Press.</p> <p>2. Nguyễn Thị Quyết và các cộng sự, Ngữ pháp tiếng Anh căn bản, trình độ A, quyển 1.</p> <p><i>Tài liệu tham khảo:</i></p> <p>1. Raymond Murphy, Essential Grammar In Use</p> <p>2. Cambridge Key (KET), English Test.</p>	<p>Thanh Hoá</p> <p>NXB Thời đại Cambridge University Press</p>	<p>2016</p> <p>2004</p>
8.	Tiếng Anh 3	<p><i>Tài liệu bắt buộc:</i></p> <p>1. Sue Ireland, Joanna Kosta. Target PET. Richmond Publishing.</p> <p>2. Trịnh Thị Thơm và các cộng sự. Rèn luyện kỹ năng Viết (Bổ trợ cho bài thi B1 KNLNN Việt Nam).</p> <p><i>Tài liệu tham khảo:</i></p> <p>1. Cambridge Key (KET), English Test.</p> <p>2. Malcom Mann & Steve Taylore-Knowles</p>	<p>Thanh Hoá</p> <p>Cambridge University</p>	<p>2016</p> <p>2004</p>

		Destination B1-Grammar and Vocabulary.	Press MacMillan	2008
9.	Cơ sở văn hoá Việt Nam	<i>Tài liệu bắt buộc:</i> 1. Trần Quốc Vương, Cơ sở văn hoá VN. 2. Chu Thị Thanh Tâm (chủ biên), Đổi mới phương pháp dạy - học môn cơ sở văn hoá Việt Nam <i>Tài liệu tham khảo:</i> 1. Trần Ngọc Thêm, Cơ sở văn hoá VN 2. Dân tộc và văn hoá : Phê bình - tiểu luận / Nông Quốc Chấn	-Giáo dục -ĐH Quốc gia Hà Nội NXB GD, Hà Nội Văn hoá dân tộc	1997 2004 1997 1994
10.	Xã hội học đại cương	<i>Tài liệu bắt buộc:</i> 1. Phạm Tất Dong ..., Xã hội học đại cương 2. Nguyễn Sinh Huy, Xã hội học đại cương <i>Tài liệu tham khảo:</i> 1. Vũ Minh Tâm (chủ biên), Xã hội học (Tập bài giảng cho sinh viên các ngành Khoa học Xã hội và Nhân văn) 2. Lưu Hồng Minh, Hỏi & đáp xã hội học đại cương	ĐH quốc gia Hà Nội ĐHQG Hà Nội Giáo dục Hành chính	2001 2002 2001 2010
11.	Lịch sử văn minh thế giới	<i>Tài liệu bắt buộc:</i> 1. Vũ Dương Ninh, Lịch sử văn minh thế giới 2. Đỗ Đình Hằng (chủ biên), Những nền văn minh rực rỡ cổ xưa (3tập) <i>Tài liệu tham khảo:</i> 1. Lương Duy Thứ (CB), Đại cương văn hóa Phương Đông 2. Đàm Gia Kiện, Lịch sử văn hóa Trung Quốc	NXB Giáo dục , Hà Nội NXB QĐND, HN, Giáo dục NXB Khoa học Xã hội, HN	1998 1993-96 1997 1993
12.	Đại cương lịch sử Việt Nam	<i>Tài liệu bắt buộc:</i> 1. Trương Hữu Quýnh, Đại cương lịch sử VN, tập 1,2. 2. Nguyễn Cảnh Minh, Đề cương bài giảng lịch sử VN <i>Tài liệu tham khảo:</i> 1. Nguyễn Quang Ngọc, Vũ Minh Giang, Đỗ Quang Hưng..., Tiến trình lịch sử Việt Nam 2. Ngô Sỹ Liên, Đại Việt sử kí toàn thư	Giáo dục ĐH quốc gia Hà Nội Giáo dục Giáo dục	1999 1996 2009 2004
13.	Môi trường và con người	<i>Tài liệu bắt buộc:</i> 1. Mai Đình Yên, Môi trường và con người 2. Lưu Đức Hải, Cơ sở khoa học môi trường. <i>Tài liệu tham khảo:</i> 1. Lê Thạc Cán, Cơ sở khoa học về môi trường 1995. 2. Giáo dục môi trường. Lê Văn Trường, Nguyễn Kim Tiến (đồng chủ biên)	Giáo dục ĐH quốc gia Hà Nội Đại học quốc gia Hà Nội NXB Giáo dục. Hà Nội	2005 2006 1995 2006
14.	Giáo dục môi trường	<i>Tài liệu bắt buộc:</i> 1. Lê Văn Trường-Nguyễn Kim Tiến (đồng chủ biên), Giáo dục môi trường 2. Nguyễn Phi Hạnh, Giáo dục môi trường qua môn	Giáo dục NXB ĐH Sư	2005 2005

		Địa lí <i>Tài liệu tham khảo:</i> 1.Mai Đình Yên, Môi trường và con người 2.Lưu Đức Hải, Cơ sở khoa học môi trường.	phạm Giáo dục ĐH quốc gia Hà Nội	2005 2006
15.	Kỹ thuật soạn thảo văn bản	<i>Tài liệu bắt buộc:</i> 1. Vương Thị Kim Thanh, Kỹ thuật soạn thảo văn bản. 2. Lưu Kiếm Thanh (Chủ biên), Giáo trình kỹ thuật xây dựng và ban hành văn bản <i>Tài liệu tham khảo:</i> 1. Nguyễn Đăng Dung, Hoàng Trọng Phiến - Hướng dẫn soạn thảo văn bản 2. Nguyễn Văn Thông - Hướng dẫn kỹ thuật soạn thảo văn bản	Nxb Thống kê, Hà Nội Đại học Quốc gia HN NXB Thống kê NXB Thống kê	2007 2008 2000 2004
16.	Tiếng Việt thực hành	<i>Tài liệu bắt buộc:</i> 1. Lê A- Bùi Minh Toán- Đỗ Việt Hùng, Tiếng Việt thực hành 2. Nguyễn Quang Ninh- Bùi Minh Toán, Tiếng Việt thực hành <i>Tài liệu tham khảo:</i> 1.Đỗ Hữu Châu , Giáo trình từ vựng học tiếng Việt 3.Cao Xuân Hạo (chủ biên) Lỗi ngữ pháp và cách khắc phục	Giáo dục Đại học SP HN NXB Đại học Sư phạm Hà Nội NXB Thành phố Hồ Chí Minh..	1996 2003, 2004 2002
17.	Thống kê xã hội	<i>Tài liệu bắt buộc:</i> 1. Hà Văn Sơn, giáo trình Lý thuyết thống kê, , 2.Đào Hữu Hồ, Giáo trình thống kê xã hội học <i>Tài liệu tham khảo:</i> 1. Nguyễn Xuân Nghĩa, Phương pháp và kỹ thuật trong nghiên cứu xã hội (in lần thứ hai) 2. Nguyễn Thị Kim Chương, Phương pháp toán trong nghiên cứu Địa lí	NXB Thống kê NXB Giáo dục NXB Thống kê Sư phạm Hà Nội	2004. 2007. 2004. 2010
18.	Tâm lý học.	<i>Tài liệu bắt buộc:</i> 1. Nguyễn Xuân Thúc (chủ biên), Giáo trình Tâm lý học đại cương, 2. Lê Văn Hồng Tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm <i>Tài liệu tham khảo:</i> 1. Trần Trọng Thủy, Bài tập thực hành tâm lý học 2. Nguyễn Kế Hào (chủ biên), Tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm	ĐHSP Hà Nội Giáo dục Giáo dục Đại học SP HN	2006 1997 1990 2005
19.	Giáo dục học.	<i>Tài liệu bắt buộc:</i> 1. Trần Thị Tuyết Oanh (chủ biên). Giáo trình Giáo dục học. Tập1,2 2. Nguyễn Sinh Huy-Nguyễn Văn Lê. Giáo dục học đại cương. Tập 1,2 <i>Tài liệu tham khảo:</i>	ĐHSP Hà Nội Giáo dục	2006 1997

		1. Phạm Viết Vượng. Bài tập Giáo dục học. 2. Đỗ Thế Hưng. Tình huống dạy học môn GDH.	ĐH quốc gia Hà Nội ĐHSP Hà Nội	2008 2007
20.	Quản lý hành chính nhà nước và quản lý giáo dục	<i>Tài liệu bắt buộc:</i> 1. Phạm Viết Vượng. Quản lý hành chính nhà nước và quản lý ngành giáo dục và đào tạo. 2. Luật cán bộ, công chức, số 22/2008 <i>Tài liệu tham khảo:</i> 1. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học. 2. Quyết định Thủ tướng: Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020.	ĐHSP Hà Nội Quốc hội Số 12/2011/TT. Số 711/QĐ-TTG	2006 2008 2011
21.	Phương pháp NC Địa lí	<i>Tài liệu bắt buộc:</i> 1. Z.E. Dzenis :Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu địa lý KT-XH 2. Phan Thái Lê, Phương pháp NC Địa lí (tập bài giảng) <i>Tài liệu tham khảo:</i> 1. Nguyễn Đức Vũ, Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục địa lý 2. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng	NXB Giáo dục ĐH Quy Nhơn ĐH Huế ĐHSP Hà Nội	1993 2011 2007 2010
22.	Phương pháp NCKH	<i>Tài liệu bắt buộc:</i> 1. Vũ Cao Đàm , Phương pháp luận nghiên cứu khoa học. 2. Phạm Viết Vượng, Phương pháp luận nghiên cứu khoa học <i>Tài liệu tham khảo:</i> 1. Phạm Viết Vượng, Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục 2. Nguyễn Văn Hồng, Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục	ĐH quốc gia Hà Nội -ĐH quốc gia Hà Nội NXB Giáo dục Khoa học và Kỹ thuật	1998 2004 1999 2010
23.	Địa chất đại cương	<i>Tài liệu bắt buộc:</i> 1. Tổng Duy Thanh (Chủ biên), Giáo trình địa chất cơ sở 2. Phùng Ngọc Đĩnh, Lương Hồng Hược, Địa chất đại cương và địa chất lịch sử <i>Tài liệu tham khảo:</i> 1. Tổng Duy Thanh, Địa sử 3. Trần Anh Châu, Địa chất đại cương	Đại học quốc gia Hà Nội ĐHSP Hà Nội Đại học và THCN Hà Nội NXB Giáo dục	2004 2005 1977. 1982
24.	Bản đồ học đại cương	<i>Tài liệu bắt buộc:</i> 1. Lâm Quang Dốc. Bản đồ học 2. Lê Huỳnh: Bản đồ học. 3. Ngô Đạt Tam, Lê Ngọc Nam: Bản đồ học. <i>Tài liệu tham khảo:</i> 1. Ngô Đạt Tam (Chủ biên), Lê Ngọc Nam, Nguyễn Trần Cầu, Phạm Ngọc Đĩnh. Bản đồ học. 2. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Atlas địa lý Việt Nam	ĐHSP Hà Nội Giáo dục Giáo dục NXB Giáo dục NXB Giáo dục	2004 1999 1987 1986 2012
25.	Địa lý tự nhiên đại	<i>Tài liệu bắt buộc:</i>	Giáo dục	1987

	cương 1 (Vũ trụ, Trái Đất, thạch quyển)	1. Lê Bá Thảo (chủ biên). Cơ sở Địa lý tự nhiên, tập 1 và 2. 2. Nguyễn Trọng Hiếu (chủ biên), Địa lý tự nhiên đại cương 1 3. Đào Đình Bắc, Địa mạo đại cương. <i>Tài liệu tham khảo:</i> 1. Nguyễn Vi Dân (chủ biên), Địa lý tự nhiên đại cương, tập 1 2. Đỗ Hưng Thành, Địa hình bề mặt Trái Đất	ĐHSP Hà Nội ĐH quốc gia Hà Nội ĐH quốc gia Hà Nội Giáo dục	2004 2000 1997 2000
26.	Địa lý tự nhiên đại cương 2 (khí quyển, thủy quyển)	<i>Tài liệu bắt buộc:</i> 1. Lê Bá Thảo: Cơ sở Địa lý tự nhiên tập 2 2. Hoàng Ngọc Oanh: Địa lý tự nhiên đại cương (tập 2) <i>Tài liệu tham khảo:</i> 1. Phạm Ngọc Toàn, Phan Tất Đắc, Khí hậu Việt Nam 2. Nguyễn Văn Tuấn (chủ biên), Thủy văn đại cương	Giáo dục ĐHSP Hà Nội Khoa học và Kỹ thuật Khoa học và Kỹ thuật	1987 2004 1975 1991
27.	Địa lý tự nhiên đại cương 3 (thổ nhưỡng, sinh quyển, quy luật địa lí)	<i>Tài liệu bắt buộc:</i> 1. Lê Bá Thảo: Cơ sở Địa lý tự nhiên, tập 3 2. Nguyễn Kim Chương (Chủ biên): Địa lý tự nhiên đại cương (tập 3) <i>Tài liệu tham khảo:</i> 1. Nguyễn Hoàng Trí, Sinh quyển và các khu dự trữ sinh quyển 2. Trần Kông Tấu (chủ biên), Thổ nhưỡng học	Giáo dục ĐHSP Hà Nội ĐHSP Hà Nội Đại học và THCN Hà Nội	1987 2004 2006 1986
28.	Địa lý kinh tế - xã hội đại cương 1	<i>Tài liệu bắt buộc:</i> 1. Lê Thông (Chủ biên): Địa lý kinh tế-xã hội đại cương (Phần: Địa lí kinh tế xã hội đại cương 1) 2. Lê Văn Trường. Địa lý kinh tế-xã hội đại cương. <i>Tài liệu tham khảo:</i> 1. Nguyễn Minh Tuệ, Nguyễn Việt Thịnh, Đỗ Thị Minh Đức, Cơ sở Địa lý KTXH 2. Lê Thông, Nguyễn Minh Tuệ: Dân số học và Địa lý dân cư.	ĐHSP Hà Nội NXB Chính trị QG. ĐHSP Hà Nội ĐHSP Hà Nội	2007 2005 1990 1995
29.	Địa lý kinh tế - xã hội đại cương 2	<i>Tài liệu bắt buộc:</i> 1. Lê Thông (Chủ biên): Địa lý kinh tế-xã hội đại cương (Phần: Địa lí kinh tế xã hội đại cương 1) 2. Lê Văn Trường. Địa lý kinh tế-xã hội đại cương. <i>Tài liệu tham khảo:</i> 1. Bùi Văn Loãn: Cơ sở Địa lý kinh tế 2. Xauskin: Những vấn đề Địa lý hiện nay trên thế giới	ĐHSP Hà Nội NXB Chính trị QG Giáo dục Giáo dục	2007 2005 1983 1981
30.	Hệ thống thông tin địa lí.	<i>Tài liệu bắt buộc:</i> 1. Đặng Văn Đức, Hệ thống thông tin địa lý ứng dụng. 2. Nguyễn Ngọc Thạch (Chủ biên). Viễn thám và hệ thống thông tin địa lý ứng dụng. <i>Tài liệu tham khảo:</i> 1. Đặng Văn Đức. Hệ thống thông tin địa lý ứng dụng 2. Nguyễn Ngọc Thạch (Chủ biên). Viễn thám và hệ	Giáo dục ĐH Khoa học Tự nhiên Giáo dục	2005 2002 2005

		thống thông tin địa lý ứng dụng	ĐH Khoa học Tự nhiên	2002
31.	Ứng dụng GIS trong thành lập Bản đồ giáo khoa	<i>Tài liệu bắt buộc:</i> 1. Lâm Quang Đốc, Bản đồ giáo khoa 2. Đặng Văn Đức, Hệ thống tin địa lý ứng dụng <i>Tài liệu tham khảo:</i> 1. Nguyễn Đức Bình, Hoàng Hữu Cải: Xây dựng bản đồ số hóa với Mainfo 6.0 2. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Atlas địa lý Việt Nam	ĐHSP Hà Nội Giáo dục Đại học Nông Lâm TP HCM Giáo dục	2005 2005 2003 2012.
32.	Giáo dục tài nguyên và môi trường biển, hải đảo Việt Nam	<i>Tài liệu bắt buộc:</i> 1. Ban Tuyên giáo Trung ương, 100 câu hỏi - đáp về biển, đảo dành cho tuổi trẻ Việt Nam. 2. PGS, TS. Nguyễn Chu Hồi (Chủ biên), Giáo dục Tài nguyên và Môi trường biển, hải đảo Việt Nam. <i>Tài liệu tham khảo:</i> 1. Nguyễn Văn Âu, Địa lý tự nhiên biển Đông. 2. Vũ Tự Lập, Địa lý tự nhiên Việt Nam..	Thông tin và Truyền thông, Hà Nội Bộ Giáo dục và Đào tạo ĐH Quốc gia Hà Nội	2013. 2014 2002 2002
33.	Địa lí Biển Đông	<i>Tài liệu bắt buộc:</i> 1. Nguyễn Văn Âu, Địa lý tự nhiên biển Đông. 2. Vũ Tự Lập, Địa lý tự nhiên Việt Nam.. <i>Tài liệu tham khảo:</i> 1. Ban Tuyên giáo Trung ương, 100 câu hỏi - đáp về biển, đảo dành cho tuổi trẻ Việt Nam. 2. PGS, TS. Nguyễn Chu Hồi (Chủ biên), Giáo dục Tài nguyên và Môi trường biển, hải đảo Việt Nam.	ĐH Quốc gia Hà Nội ĐH Quốc gia Hà Nội Thông tin và Truyền thông, Hà Nội Bộ Giáo dục và Đào tạo	2002 2005 2013. 2014
34.	Giáo dục biến đổi khí hậu	<i>Tài liệu bắt buộc:</i> 1. TS. Nguyễn Văn Thắng và nhiều tác giả, Biến đổi khí hậu và tác động ở Việt Nam 2. Bộ Tài nguyên và Môi trường, Báo cáo Quốc gia môi trường Việt Nam năm 2010. <i>Tài liệu tham khảo:</i> 1. Nguyễn Thọ Nhân, Biến đổi khí hậu và năng lượng 2. Viện khoa học Khí tượng Thủy văn, Đánh giá tác động của Biến đổi khí hậu và các giải pháp thích ứng	Khoa học kĩ thuật Bộ Tài nguyên và Môi trường NXB Tri thức Bộ Tài nguyên và Môi trường	2011 2010 2008 2009
35.	Tai biến môi trường	<i>Tài liệu bắt buộc:</i> 1. Nguyễn Cảnh - Nguyễn Đình Hoè, Tai biến môi trường.. 2. Phạm Ngọc Hồ - Hoàng Xuân Cơ. Đánh giá tác động môi trường. NXB ĐHQG Hà Nội <i>Tài liệu tham khảo:</i> 1. Lê Thạc Cán. Cơ sở khoa học về môi trường. 2. Lưu Đức Hải - Nguyễn Ngọc Sinh. Quản lý môi trường sự phát triển bền vững	ĐHQG HN ĐHQG HN Chương trình quốc gia nghiên cứu bảo vệ môi trường ĐHQG HN	2005 2000. 1995 2000.
36.	Địa lý tự nhiên Việt	<i>Tài liệu bắt buộc:</i> 1. Vũ Tự Lập. Địa lý tự nhiên Việt Nam. 2. Đặng Duy Lợi (Chủ biên). Địa lý tự nhiên Việt	ĐH quốc gia Hà Nội	2005 2007

	Nam 1	Nam <i>Tài liệu tham khảo:</i> 1. Vũ Tự Lập, Nguyễn Kim Chương, Nguyễn Thục Nhu. Địa lí tự nhiên Việt Nam, tập 1. 2. Lê Bá Thảo, Việt Nam lãnh thổ và các vùng địa lí	ĐHSP Hà Nội Giáo dục NXB Thế giới	1997 1998
37.	Địa lý tự nhiên Việt Nam 2	<i>Tài liệu bắt buộc:</i> 1. Vũ Tự Lập. Địa lý tự nhiên Việt Nam. 2. Đặng Duy Lợi (Chủ biên). Địa lý tự nhiên Việt Nam <i>Tài liệu tham khảo:</i> 1. Vũ Tự Lập, Nguyễn Kim Chương, Nguyễn Thục Nhu. Địa lí tự nhiên Việt Nam, tập 1 2. Lê Bá Thảo. Thiên nhiên Việt Nam	ĐH quốc gia Hà Nội ĐHSP Hà Nội Giáo dục Khoa học và Kỹ thuật	2005 2007 1997 1990
38.	Thực địa Địa chất - Bản đồ	<i>Tài liệu bắt buộc:</i> 1. Phùng Ngọc Đĩnh, Thực hành địa chất. 2. A.M. Berliant (Hoàng Phương Nga, Nhữ Thị Xuân biên dịch), Phương pháp nghiên cứu bằng bản đồ <i>Tài liệu tham khảo:</i> 1. Phan Cự Tiễn, Nguyễn Xuân Hãn, Vũ Khúc, Đặng Đức Nga, Nguyễn Văn Phúc, Địa tầng học và phương pháp nghiên cứu. 2. Trần Văn Trị (Chủ biên), Địa chất Việt Nam (Phần miền Bắc)	ĐH quốc gia Hà Nội ĐH quốc gia Hà Nội Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội	1996 2004 1984. 1977
39.	Địa lý kinh tế - xã hội Việt Nam 1	<i>Tài liệu bắt buộc:</i> 1. Lê Thông (Chủ biên), Địa lý kinh tế - xã hội Việt Nam. 2. Nguyễn Việt Thịnh – Đỗ Thị Minh Đức, Địa lý kinh tế - xã hội Việt Nam <i>Tài liệu tham khảo:</i> 1. Tổng cục thống kê, Niên giám thống kê 2013, 2014 2. Lê Bá Thảo. Thiên nhiên Việt Nam	ĐHSP Hà Nội Giáo dục Thống kê Khoa học và Kỹ thuật	2005 2001 2014. 1990
40.	Địa lý kinh tế - xã hội Việt Nam 2	<i>Tài liệu bắt buộc:</i> 1. Lê Thông (Chủ biên), Địa lý kinh tế - xã hội Việt Nam. 2. Nguyễn Việt Thịnh – Đỗ Thị Minh Đức, Địa lý kinh tế - xã hội Việt Nam <i>Tài liệu tham khảo:</i> 1. Tổng cục thống kê, Niên giám thống kê 2013, 2014 2. Văn Thái, Địa lý kinh tế - xã hội Việt Nam	ĐHSP Hà Nội Giáo dục Thống kê Thống kê	2005 2001 2014 1999
41.	Địa lý kinh tế - xã hội Việt Nam 3	<i>Tài liệu bắt buộc:</i> 1. Lê Thông (Chủ biên), Địa lý kinh tế - xã hội Việt Nam. 2. Nguyễn Việt Thịnh – Đỗ Thị Minh Đức, Địa lý kinh tế - xã hội Việt Nam <i>Tài liệu tham khảo:</i> 1. Lê Bá Thảo, Việt Nam lãnh thổ và các vùng địa lí 2. Tổng cục thống kê, Niên giám thống kê 2014	ĐHSP Hà Nội Giáo dục NXB Thế giới Thống kê	2005 2001 1998 2014
42.	Địa lí tự nhiên các	<i>Tài liệu bắt buộc:</i> 1. Nguyễn Phi Hạnh. Địa lí tự nhiên các lục địa (in lần	NXB Đại học	1989.

	lục địa 1	<p>thứ hai có bổ sung, chỉnh lí)</p> <p>2. Nguyễn Phi Hạnh (Chủ biên), Giáo trình Địa lí các châu lục T1, 2</p> <p><i>Tài liệu tham khảo:</i></p> <p>1. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Atlas địa lí thế giới</p> <p>2. Nguyễn Phi Hạnh, Nguyễn Đình Giang, Giáo trình địa lí tự nhiên các châu lục</p>	<p>Sư phạm Giáo dục</p> <p>Giáo dục NXB Đại học Huế</p>	<p>2009.</p> <p>2012 1995</p>
43.	Địa lí tự nhiên các lục địa 2	<p><i>Tài liệu bắt buộc:</i></p> <p>1. Nguyễn Phi Hạnh. Địa lí tự nhiên các lục địa (in lần thứ hai có bổ sung, chỉnh lí)</p> <p>2. Nguyễn Phi Hạnh (Chủ biên), Giáo trình Địa lí các châu lục T1, 2</p> <p><i>Tài liệu tham khảo:</i></p> <p>1. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Atlas địa lí thế giới</p> <p>2. Nguyễn Phi Hạnh, Nguyễn Đình Giang, Giáo trình địa lí tự nhiên các châu lục</p>	<p>NXB Đại học Sư phạm Giáo dục</p> <p>Giáo dục NXB Đại học Huế</p>	<p>1989.</p> <p>2009.</p> <p>2012 1995</p>
44.	Địa lí kinh tế - xã hội thế giới 1 (các nước châu Phi, châu Mĩ)	<p><i>Tài liệu bắt buộc:</i></p> <p>1. Bùi Thị Hải Yến, Địa lí kinh tế - xã hội thế giới châu Mỹ, châu Phi và châu Đại dương</p> <p>2. Ông Thị Đan Thanh, Trần Bích Thuận, Địa lí kinh tế thế giới, tập 1</p> <p><i>Tài liệu tham khảo:</i></p> <p>1. Mai Lý Quảng, 188 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới</p> <p>2. Bùi Thị Hải Yến, Địa lí kinh tế - xã hội thế giới</p>	<p>Giáo dục</p> <p>Giáo dục</p> <p>Hà Nội</p> <p>Giáo dục</p>	<p>2011</p> <p>2002</p> <p>1999</p> <p>2007</p>
45.	Địa lí kinh tế - xã hội thế giới 2 (Các nước Châu Âu, châu Đại dương)	<p><i>Tài liệu bắt buộc:</i></p> <p>1. Bùi Thị Hải Yến, Địa lí kinh tế - xã hội thế giới châu Mỹ, châu Phi và châu Đại dương</p> <p>2. Ông Thị Đan Thanh, Trần Bích Thuận, Địa lí kinh tế thế giới, tập 2</p> <p><i>Tài liệu tham khảo:</i></p> <p>1. Bùi Thị Hải Yến, Địa lí kinh tế - xã hội thế giới</p> <p>2. Mai Lý Quảng, 188 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới</p>	<p>Giáo dục</p> <p>Giáo dục</p> <p>Giáo dục</p> <p>Hà Nội</p>	<p>2011</p> <p>2002</p> <p>2007</p> <p>1999</p>
46.	Địa lí kinh tế - xã hội thế giới 3 (các nước châu Á)	<p><i>Tài liệu bắt buộc:</i></p> <p>1. Bùi Thị Hải Yến, Địa lí kinh tế - xã hội thế giới</p> <p>2. Ông Thị Đan Thanh, Trần Bích Thuận, Địa lí kinh tế thế giới, tập 3</p> <p><i>Tài liệu tham khảo:</i></p> <p>1. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Atlas địa lí thế giới</p> <p>2. https://vi.wikipedia.org: các nước châu Á</p>	<p>Giáo dục</p> <p>Giáo dục</p> <p>Giáo dục</p>	<p>2007</p> <p>2002</p> <p>2012</p>
47.	Lý luận dạy học địa lí	<p><i>Tài liệu bắt buộc:</i></p> <p>1. Nguyễn Dục-Nguyễn Trọng Phúc, Lý luận dạy học địa lí (Phần đại cương)</p> <p>2. Đặng Văn Đức: Lý luận dạy học địa lí (Phần đại cương)</p> <p><i>Tài liệu tham khảo:</i></p> <p>1. Ngô Văn Nhuận, Phương pháp dạy học địa lí</p>	<p>ĐHSP Hà Nội ĐHSP Hà Nội</p> <p>ĐHSP Hà Nội Giáo dục</p>	<p>2004</p> <p>2005</p> <p>2007 1998</p>

		2. Mai Xuân San, Rèn luyện kỹ năng trong dạy học địa lí		
48.	Phương pháp GD địa lý ở trường THCS	<p><i>Tài liệu bắt buộc:</i></p> <p>1. Nguyễn Quốc Tuấn: Phương pháp dạy học địa lý ở THCS.</p> <p>2. Đặng Văn Đức. Lý luận dạy học địa lý (phần cụ thể)</p> <p><i>Tài liệu tham khảo:</i></p> <p>1. Nguyễn Dược (Tổng chủ biên kiêm chủ biên) - Phạm Thị Thu Phương - Nguyễn Quân : Địa lí 6,7, Sách giáo viên,</p> <p>2. Nguyễn Dược (Tổng chủ biên) - Nguyễn Phi Hạnh (chủ biên)- Đặng Văn Đức - Đặng Văn Hương - Nguyễn Minh Phương: Địa lí 8, 9, Sách giáo viên</p>	<p>ĐH Hồng Đức ĐHSP Hà Nội</p> <p>Giáo dục</p> <p>Giáo dục</p>	<p>2011 2007 2002 2003</p>
49.	Phương pháp GD địa lý ở trường THPT	<p><i>Tài liệu bắt buộc:</i></p> <p>1. Nguyễn Quốc Tuấn: Phương pháp dạy học địa lý THPT, Tài liệu tham khảo trường Đại học Hồng Đức.</p> <p>2. Bộ Giáo dục và Đào tạo: Tài liệu hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa mới THPT lớp 10,11,12.</p> <p><i>Tài liệu tham khảo:</i></p> <p>1. Lê Thông (Chủ biên): Địa lí 10, Sách giáo viên,</p> <p>2. Lê Thông (Tổng chủ biên): Địa lí 11, 12, Sách giáo viên,</p>	<p>ĐH Hồng Đức ĐHSP Hà Nội</p> <p>Giáo dục</p> <p>Giáo dục</p>	<p>2012 2008 2006 2003</p>
50.	Thực địa Địa lí kinh tế - XH Việt Nam	<p><i>Tài liệu bắt buộc:</i></p> <p>1. Nguyễn Viết Thịnh (Chủ biên), Khảo sát tổng hợp về tự nhiên và kinh tế - xã hội.</p> <p>2. Lê Thông (Chủ biên), Địa lí kinh tế - xã hội Việt Nam.</p> <p><i>Tài liệu tham khảo:</i></p> <p>1. Nguyễn Viết Thịnh (Chủ biên), Địa lí kinh tế - xã hội Việt Nam</p> <p>2. Lê Bá Thảo, Việt Nam lãnh thổ và các vùng địa lí</p>	<p>ĐHSP Hà Nội ĐHSP Hà Nội</p> <p>Giáo dục</p> <p>Thế giới</p>	<p>2007 2005 2001 1998</p>
51.	Thực địa Địa lí kinh tế - XH Việt Nam và một số nước Đông Nam Á	<p><i>Tài liệu bắt buộc:</i></p> <p>1. Nguyễn Viết Thịnh (Chủ biên), Khảo sát tổng hợp về tự nhiên và kinh tế - xã hội.</p> <p>2. Lê Thông (Chủ biên), Địa lí kinh tế - xã hội Việt Nam.</p> <p>3. Bùi Thị Hải Yến, Địa lí kinh tế - xã hội thế giới</p> <p><i>Tài liệu tham khảo:</i></p> <p>1. Nguyễn Viết Thịnh (Chủ biên), Địa lí kinh tế - xã hội Việt Nam</p> <p>2. Lê Bá Thảo, Việt Nam lãnh thổ và các vùng địa lí</p>	<p>ĐH Sư phạm Hà Nội ĐHSP Hà Nội</p> <p>Giáo dục</p> <p>Giáo dục</p> <p>Thế giới</p>	<p>2007 2005 2005 2001 1998</p>
52.	Khảo sát địa lí tự nhiên các huyện miền núi Thanh Hóa	<p><i>Tài liệu bắt buộc:</i></p> <p>1. Phùng Ngọc Đĩnh (Chủ biên), Thực hành ngoài trời các thành phần tự nhiên.</p> <p>2. Nguyễn Viết Thịnh (Chủ biên), Khảo sát tổng hợp về tự nhiên và kinh tế - xã hội.</p> <p><i>Tài liệu tham khảo:</i></p> <p>1. Địa chí Thanh Hóa tập 1.</p> <p>2. Địa chí Thanh Hóa tập 2, 3.</p>	<p>Giáo dục</p> <p>ĐH Sư phạm Hà Nội Văn hóa thông tin, Hà Nội Văn hóa thông tin</p>	<p>1998 2007 2000 2005,</p>

			tin, Hà Nội	2009
53.	Thực địa Địa lí tự nhiên tổng hợp	<i>Tài liệu bắt buộc:</i> 1. Phùng Ngọc Đĩnh (Chủ biên), Thực hành ngoài trời các thành phần tự nhiên. 2. Nguyễn Việt Thịnh (Chủ biên), Khảo sát tổng hợp về tự nhiên và kinh tế - xã hội. <i>Tài liệu tham khảo:</i> 1. Tống Duy Thanh (Chủ biên), Giáo trình địa chất cơ sở 2. Đào Đình Bắc, Địa mạo đại cương Đại học quốc gia Hà Nội	Giáo dục ĐH Sư phạm Hà Nội ĐH Quốc gia Hà Nội ĐH Quốc gia Hà Nội	1998 2007 2004 2000
54.	Thiết kế bài giảng địa lí bằng các thiết bị dạy học hiện đại	<i>Tài liệu bắt buộc:</i> 1. Đặng Văn Đức: Lý luận dạy học địa lí (Phần đại cương) 2. VVOB Việt Nam, Công nghệ thông tin cho dạy học tích cực <i>Tài liệu tham khảo:</i> 1. Bộ môn Địa lí Khoa KHXH: Bài giảng thiết kế bài giảng địa lí bằng các thiết bị dạy học hiện đại 2. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Phương tiện kĩ thuật và ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở tiểu học (tập 1,2)	ĐHSP Hà Nội Giáo dục ĐH Hồng Đức Giáo dục	2005 2010 2009 2006
55.	Xây dựng và sử dụng câu hỏi trắc nghiệm khách quan trong dạy học địa lí phổ thông.	<i>Tài liệu bắt buộc:</i> 1. Phương pháp soạn thảo câu hỏi trắc nghiệm 2. Nguyễn quốc Tuấn, Câu hỏi và bài tập trắc nghiệm Địa lí 8,9 <i>Tài liệu tham khảo:</i> 1. Câu hỏi và bài tập trắc nghiệm Địa lí 12 2. Nguyễn quốc Tuấn, 3. Nguyễn Trọng Phúc (chủ biên), Câu hỏi và bài tập trắc nghiệm Địa lí 10 (tập 1, tập 2)	http://violet.vn ĐHSP Hà Nội http://www.Vnschool.net Đại học quốc gia TP Hồ Chí Minh Sư Phạm	2004 2005 2007
56.	Nghiên cứu và giảng dạy địa lí địa phương	<i>Tài liệu bắt buộc:</i> 1. Lê Huỳnh. Nghiên cứu địa lý địa phương. 2. Địa chí Thanh Hóa tập 1, 2,3. <i>Tài liệu tham khảo:</i> 1. Nguyễn Việt Thịnh (Chủ biên, Khảo sát tổng hợp về tự nhiên và kinh tế - xã hội. 2. Lâm Quang Dốc, Địa lí địa phương trong trường phổ thông	ĐHSP Hà Nội Văn hóa thông tin, HN ĐHSP Hà Nội ĐHSP Hà Nội	1992 2000 2008 2007 2009
57.	Địa lí du lịch Việt Nam	<i>Tài liệu bắt buộc:</i> 1. Nguyễn Minh Tuệ (chủ biên): Địa lí du lịch Việt Nam 2. Tổng cục du lịch Việt Nam: Non nước Việt Nam <i>Tài liệu tham khảo:</i> 1. Dương Văn Sáu, Di tích lịch sử - văn hoá và danh thắng Việt Nam 2. Lê Thị Vân, Giáo trình văn hoá du lịch	Giáo dục Hà nội ĐH Quốc gia Hà Nội NXB Hà Nội	2013 2005 2008 2006

58.	Một số vấn đề về địa lý đại cương và địa lý Việt Nam	<p><i>Tài liệu bắt buộc:</i></p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Phạm Hoàng Hải (chủ biên): Cơ sở cảnh quan học của việc sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường lãnh thổ Việt Nam. 2. Tổng cục thống kê, Thông cáo báo chí tình hình phát triển kinh tế-XH hàng năm 3. Tổng cục thống kê, Niên giám thống kê 2014 <p><i>Tài liệu tham khảo:</i></p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Bộ Tài nguyên và Môi trường, Kịch bản biến đổi khí hậu, nước biển dâng cho Việt Nam 2. Lê Đức Tô (chủ biên), Quản lý biển, 	<p>Giáo dục</p> <p>Tổng cục thống kê Thống kê</p> <p>Bộ Tài nguyên và Môi trường Đại học Quốc gia Hà Nội</p>	<p>1997</p> <p>2012-2015 2015</p> <p>2009 2004</p>
59.	Xây dựng bản đồ chuyên đề, biểu đồ, và phân tích số liệu thống kê địa lý	<p><i>Tài liệu bắt buộc:</i></p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Nguyễn Trọng Phúc. Phương pháp sử dụng số liệu thống kê trong dạy học địa lý kinh tế - xã hội. 2. Lê Huỳnh. Bản đồ học. <p><i>Tài liệu tham khảo:</i></p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tổng cục thống kê, Niên giám thống kê 2014,2015 2. Lâm Quang Đốc, Thành lập bản đồ kinh tế - xã hội. 	<p>Nhà xuất bản ĐH Quốc gia Hà Nội Giáo dục Thống kê ĐH Sư phạm</p>	<p>1997 2000. 2015 2005</p>
60.	Áp dụng các PPDH phát triển năng lực trong môn Địa lý ở trường phổ thông	<p><i>Tài liệu bắt buộc:</i></p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Đặng Văn Đức: Lý luận dạy học địa lý (Phần đại cương 2. Bộ môn Địa lí trường ĐH Hồng Đức, Những vấn đề cơ bản về PPDH địa lí ở trường phổ thông, <p><i>Tài liệu tham khảo:</i></p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Đặng Văn Đức. Hệ thống thông tin địa lý ứng dụng 2. Phương pháp dạy học địa lí theo hướng tích cực . 	<p>ĐH Sư phạm Hà Nội ĐH Hồng Đức</p> <p>Giáo dục ĐH Sư phạm</p>	<p>2005 2010 2005 2007</p>

12. Tài liệu tham khảo xây dựng CTĐT

12.1. Chương trình khung ĐHSP Địa lí của Đại học Đà Nẵng:
<http://geo.ued.udn.vn/tin-tuc/chi-tiet/chuong-trinh-dao-tao-nganh-su-pham-dia-ly-khoa-2015-2019-92.html>

12.2. Chương trình khung ĐHSP Địa lí, ĐHSP Hà Nội:
<http://hnue.edu.vn/Daotao/Khungchuongtrinh/tabid/426/frame/9/Default.aspx>

12.3. Chương trình khung ĐHSP Địa lí, ĐHVinh: <http://vinhuni.edu.vn/dao-tao/dai-hoc-chinh-quy/seo/su-pham-dia-li-43781>

12.4. Chương trình khung ĐHSP Địa lí, ĐH Thái Nguyên:
<http://dhsptn.edu.vn/index.php?language=vi&nv=news&op=Chat-luong-giao-duc/Khung-chuong-trinh-dao-tao-1847>

13. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

13.1. Chương trình đào tạo ngành được áp dụng:

- Đào tạo hình thức chính quy tuyển sinh từ học sinh tốt nghiệp THPT theo quy chế đào tạo chính quy;
- Đào tạo hình thức giáo dục thường xuyên: Áp dụng quy chế đào tạo giáo dục thường xuyên và thời gian đào tạo kéo dài thêm từ 6 đến 12 tháng;
- Đào tạo liên thông, văn bằng 2: Áp dụng quy chế đào tạo phù hợp với hình thức đào tạo chính quy hoặc giáo dục thường xuyên;
- Thực hiện việc xét miễn học phần, bảo lưu kết quả học tập theo quy định hiện hành đối với các hình thức đào tạo.

13.2. Trường các khoa chuyên môn có trách nhiệm tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn các bộ môn tiến hành xây dựng và phê duyệt đề cương chi tiết học phần, trưởng bộ môn phê duyệt hồ sơ bài giảng theo quy định; xây dựng kế hoạch chi phí thực hành, thực tập, tham quan thực tế và mua sắm bổ sung các trang thiết bị, máy móc, hóa chất, dụng cụ thí nghiệm chi tiết cho từng học phần và cho toàn khóa đào tạo; chịu trách nhiệm về chất lượng đào tạo và chuẩn đầu ra. Trường các phòng ban, trung tâm chức năng liên quan có trách nhiệm kiểm tra, thẩm định kế hoạch và trình Hiệu trưởng phê duyệt cho triển khai thực hiện.

Căn cứ thực tế hiện có và yêu cầu điều kiện về phòng thực hành, thí nghiệm, tài liệu dạy học phục vụ đào tạo, Trường phòng QT,VT-TB, Giám đốc TT TTTV xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung trình Hiệu trưởng quyết định.

13.3. Phương pháp giảng dạy: Tăng cường tính tự học, kết hợp giữa lý thuyết và thực hành, lấy người học làm trung tâm. Hình thức, phương pháp giảng dạy được cụ thể hóa trong đề cương chi tiết học phần.

13.4. Phương pháp kiểm tra, đánh giá: Số bài kiểm tra, hình thức kiểm tra, thời gian kiểm tra, hình thức thi kết thúc học phần được quy định cụ thể trong đề cương chi tiết học phần và phù hợp với quy chế đào tạo.

13.5. Chương trình đào tạo được định kỳ rà soát bổ sung, điều chỉnh. Khi cần điều chỉnh phải có văn bản đề nghị của Hội đồng khoa kèm theo luận cứ, hồ sơ minh chứng, sản phẩm chỉnh sửa, bổ sung gửi về nhà trường (qua phòng Quản lý đào tạo). Chương trình chỉ được thực hiện khi Hội đồng khoa học và đào tạo nhà trường thông qua và có Quyết định phê duyệt của Hiệu trưởng./.

HIỆU TRƯỞNG

PGS,TS Nguyễn Mạnh An